



BẢN TIN

Thăng Long

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

SỐ 10/2024

CHÀO MỪNG 70 NĂM
NGÀY GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ HÀ NỘI



10.10 1954
2024





BẢN TIN THĂNG LONG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

SỐ 10/2024

MỤC LỤC

TIÊU ĐIỂM

- Kỷ niệm 70 năm ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024)
- Đưa khoa học và công nghệ Thủ đô ngày càng phát triển, vươn tới những tầm cao mới.
- Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội làm việc với một số Sở về việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.
- Hội thảo Ban Chủ nhiệm các Chương trình khoa học và công nghệ cấp Thành phố năm 2024.
- Tập huấn, phổ biến chính sách pháp luật và kiến thức cơ bản về sở hữu trí tuệ tại Trường Đại học Ngoại thương.

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

- Đề tài: "Nghiên cứu xây dựng các chương trình đào tạo tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề cho học sinh sau trung học cơ sở tại các trường trung cấp và cao đẳng Hà Nội".
- Đề tài: "Nghiên cứu chế tạo vật liệu compound chống cháy không chứa halogen trên cơ sở polyolefin dùng cho ngành điện dân dụng".
- Đề tài: "Nghiên cứu xây dựng hệ thống mô phỏng hỗ trợ đào tạo thanh nhạc dựa trên công nghệ thực tại ảo tại trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội".

SỰ KIỆN VÀ BÌNH LUẬN

- Mùa giải Nobel 2024.
- Quy định về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

TIN TỨC

- Hội nghị về hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo địa phương năm 2024.
- Tọa đàm Vai trò của đổi mới sáng tạo với doanh nghiệp Thủ đô.
- Diễn đàn công nghệ ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Diễn đàn công nghệ ngành xây dựng.
- Diễn đàn công nghệ ngành y tế: Công nghệ sinh học và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành y tế.
- Hội thảo công bố, giới thiệu Báo cáo Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu 2024 (Global Innovation Index - GII 2024) và kết quả của Việt Nam.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

(Kiêm Tổng biên tập)

TS. NGUYỄN HỒNG SƠN

Giám đốc Sở KH&CN Hà Nội

Phó Tổng biên tập:

ThS. NGUYỄN TÓ QUYÊN

Phó Giám đốc Sở KH&CN Hà Nội

Thư ký tòa soạn:

(Kiêm Trưởng Ban biên tập)

ThS. ĐINH VĂN HÙNG

Giám đốc Trung tâm

Thông tin và Thống kê KH&CN

Biên tập viên:

ĐỖ QUANG MINH

KIỀU DIỆU PHƯƠNG

ĐINH HỮU QUYÊN

Trưởng ban trị sự:

NGUYỄN THỊ THANH BÌNH

Phó Giám đốc Trung tâm

Thông tin và Thống kê KH&CN

Tòa soạn:

Số 7 Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội

Email: bantinthanglongkhcn@gmail.com

Website: <https://dost.hanoi.gov.vn>

Giấy phép xuất bản:

Số 97/GP-XBBT-STTTT

cấp ngày 19/7/2024.

Kỳ hạn xuất bản: 1 tháng/kỳ

Trình bày:

ĐẶNG NGUYỄN VŨ

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI THAM DỰ HỘI NGHỊ PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT LUẬT THỦ ĐÔ SỐ 39/2024/QH15

Quang An



Ngày 11/10, Thành ủy Hà Nội tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt Luật Thủ đô số 39/2024/QH15. Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, từ trụ sở UBND Thành phố tới các sở, ban, ngành; 30 quận, huyện, thị xã và 579 xã, phường, thị trấn; với khoảng 30.000 đại biểu tham dự.

Hội nghị nhằm phổ biến, quán triệt Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 đến đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, báo cáo viên pháp luật ở cấp Thành phố, cấp huyện và tuyên truyền viên pháp luật cấp xã trên địa bàn Thành phố, qua đó nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật về Luật Thủ đô. Cùng với đó, kịp thời thể chế hóa các chủ trương, chính sách quy định tại Luật Thủ đô để hiện thực hoá các mục tiêu xây dựng, phát triển Thủ đô theo Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tham dự và chủ trì tại điểm cầu Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội có đồng chí Nguyễn Quốc Hà – Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội, các đồng chí trong ban Giám đốc và các đồng chí là Trưởng, Phó phụ trách các phòng, đơn vị thuộc Sở, các báo cáo viên

pháp luật của Sở và cán bộ, công chức, viên chức tham gia xây dựng chính sách Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Hội nghị phổ biến, quán triệt Luật Thủ đô là hoạt động quan trọng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, ngành, cán bộ đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trong việc triển khai thi hành Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời Hội nghị là hoạt động có ý nghĩa thiết thực trong chuỗi các hoạt động hưởng ứng kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954-10/10/2024) và hưởng ứng Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (9/11/2024).

Thông qua Hội nghị, các cấp, ngành, mỗi cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hà Nội hiểu rõ, nắm vững hơn những tư tưởng, quan điểm cũng như các quy định cụ thể của Luật Thủ đô; qua đó giúp Thành phố triển khai thi hành Luật một cách đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả theo đúng kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Thành phố.

Tại Hội nghị, Ban Tổ chức đã trao Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội cho 36 tập thể, 79 cá nhân có thành tích trong công tác xây dựng, ban hành Luật Thủ đô.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI CHÀO MỪNG NGÀY PHỤ NỮ VIỆT NAM 20/10

Phuong Yên



Ngày 18/10/2024, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã tổ chức gặp mặt kỷ niệm chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.

Buổi gặp mặt có sự tham dự của các đồng chí đại diện lãnh đạo Sở, đại diện các đoàn thể Hội Cựu chiến binh, Công đoàn, Đoàn thanh niên, cùng toàn thể nữ cán bộ, công chức, viên chức các phòng, đơn vị thuộc Sở. Điều này thể hiện sự quan tâm và ghi nhận đến vai trò và sự đóng góp của chị em phụ nữ Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội, đối với vai trò và những đóng góp của chị em đã trong thời gian qua.



Tại buổi gặp mặt, đồng chí Nguyễn Khắc Sự – Phó Giám đốc Sở, đã thay mặt lãnh đạo Sở và toàn thể nam cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Sở bày tỏ sự quan tâm và gửi tới chị em phụ nữ tình cảm cùng lời chúc tốt đẹp đến các nữ cán bộ của Sở. Với trách nhiệm trong gia đình người phụ nữ luôn có vai trò “giữ lửa” tổ ấm, nhưng trong công việc các cán bộ nữ luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ Thủ đô có sự đóng góp không nhỏ của các nữ cán bộ Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

Đại diện nữ cán bộ, công chức, viên chức các phòng, đơn vị thuộc Sở, đồng chí Nguyễn Thị Hồng Thắm – Phó trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính đã cảm ơn sự quan tâm

của Đảng ủy, Ban Giám đốc, các tổ chức đoàn thể và nam cán bộ, công chức viên chức của Sở đối với chị em và xin hứa: Trên cương vị công tác của mình, các chị em sẽ phấn đấu, nỗ lực hết mình; đoàn kết, giúp đỡ; năng động, sáng tạo, nhiệt tình trong công việc để góp phần cùng tập thể thực hiện tốt những nhiệm vụ được giao. Đồng thời cũng mong chị em sẽ luôn phát huy tinh thần và giữ vững truyền thống của người phụ nữ Việt Nam “Tự tin – Tự trọng – Trung hậu – Đảm đang”, để vừa hoàn thành tốt vai trò người giữ lửa gia đình và vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ người cán bộ khoa học và công nghệ.



Các đồng chí đại diện lãnh đạo Sở và các tổ chức đoàn thể Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh cũng gửi tới chị em những bông hoa tươi thắm, chúc sức khỏe đến chị em và gia đình của mình, chúc cho mọi người luôn hòa thuận, hạnh phúc, đong đầy tình yêu thương. Chúc cho tập thể của Sở luôn đoàn kết, đạt được nhiều thành tích trong tương lai.

Buổi gặp mặt diễn ra trong không khí đầm ấm, vui vẻ và thành công tốt đẹp. Chúc toàn thể nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội luôn có nhiều sức khỏe, sự tự tin, hạnh phúc và thành công trong cuộc sống, xứng đáng là những người phụ nữ Việt Nam “Giỏi việc nước. Đảm việc nhà”.



KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ (10/10/1954 - 10/10/2024)

Đỗ Quang



Kể từ “Chiếu dời đô” của Vua Lý Thái Tổ năm 1010 đến nay, Thăng Long - Hà Nội đã trải qua và chứng kiến nhiều thăng trầm lịch sử. Trong lịch sử hào hùng, Thăng Long - Hà Nội đã trải qua hơn 10 cuộc chiến tranh chống ngoại xâm và kết thúc trong khúc khải hoàn. Trong tiến trình lịch sử phát triển Thủ đô Hà Nội, ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954) được ghi nhận là một mốc son lịch sử chói lọi, đánh dấu thất bại hoàn toàn của thực dân Pháp ở Việt Nam. Không chỉ đánh dấu sự thắng lợi của một dân tộc nhỏ bé trước một thế lực thực dân xâm lược hàng đầu thế giới, mà còn mở ra thời kỳ mới của thời đại Hồ Chí Minh trong tiến trình phát triển của Thăng Long - Hà Nội.

Cách đây tròn 70 năm, trải qua chín năm kháng chiến trường kỳ, gian khổ, tinh thần chiến đấu ngoan cường, thông minh, gan dạ, đầy sáng tạo của quân và dân ta, đặc biệt với thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, thực dân Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơnevơ ngày 21/7/1954 về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam, công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Đông Dương; chấp nhận rút quân khỏi miền Bắc nước ta.

Theo các điều khoản của Hiệp định, Hà Nội nằm trong khu vực tập kết 80 ngày của quân đội Pháp. Tuy nhiên, thực dân Pháp lợi dụng thời gian này để phá hoại các cơ sở kinh tế, văn hóa, lôi kéo người di cư vào Nam, gây rối loạn và làm cho mọi công việc bị đình trệ.

Biết trước âm mưu của Pháp, ý thức rõ quy mô và tầm quan trọng của việc tiếp quản Hà Nội, Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng và Đảng bộ và chính quyền Hà Nội đã dựa vào dân, chủ trương lãnh đạo nhân dân Thủ đô đoàn kết đấu tranh đòi thi hành Hiệp định, bảo vệ thành phố, bảo vệ xí nghiệp, công sở, tính mạng, tài sản của nhân dân, bảo vệ quyền lợi của công nhân, viên chức, chống địch phá hoại. Đồng thời, đẩy mạnh phát triển lực lượng cách mạng trong thành phố, phối hợp với các lực lượng từ chiến khu trở về tiếp quản Thủ đô.

Ngày 17/9/1954, theo quyết nghị của Chính phủ, Ủy ban Quân chính thành phố Hà Nội được thành lập để làm nhiệm vụ tiếp quản thành phố. Hội đồng Chính phủ đã công bố các chính sách đối với thành thị mới giải phóng, chính sách đối với tôn giáo, các điều kỷ luật của bộ đội, cán bộ và nhân viên công tác khi vào thành phố mới giải phóng. Bộ Tổng Tư lệnh đã ra lệnh cho các đơn vị bộ đội đang tiến về giải phóng Hà Nội phải giữ vững trật tự an ninh của thành phố, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ ngoại kiều, triệt để chấp hành các chính sách và kỷ luật mà Chính phủ đã đề ra, luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu khiêu khích, phá hoại.

Để chuẩn bị cho công tác tiếp quản Thủ đô Hà Nội, bên cạnh việc kịp thời bổ sung, tăng cường lực lượng quân sự, Trung ương Đảng đã cử các đồng chí Võ Nguyên Giáp, Lê Văn Lương, Xuân Thủy, Tô Hữu tham gia trực tiếp lãnh đạo công tác tiếp quản.

Ngày 29/8/1954, Trung ương ra Nghị quyết số 145 về tăng cường Thành ủy Hà Nội. Nghị quyết đã bổ sung thêm các đồng chí Trần Danh Tuyên, Vương Thừa Vũ, Lê Quốc Thân, Khuất Duy Tiến và Trần Duy Hưng vào Thành ủy Hà Nội.

Ngày 06/9/1954, Trung ương ra Nghị quyết thành lập Đảng ủy tiếp quản Thủ đô, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Bộ Chính trị và Ban Bí thư. Đồng chí Trần Quốc Hoàn, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng làm Bí thư Thành ủy Hà Nội, trực tiếp làm Bí thư Đảng ủy tiếp quản. Đảng ủy tiếp quản chịu trách nhiệm lãnh đạo toàn bộ các mặt quân sự, hành chính, kinh tế - văn hóa, xã hội và trật tự an ninh trong thành phố.

Trong 02 ngày (11/9 - 12/9/1954), Hội đồng Chính phủ đã tiến hành họp bàn về vấn đề thực hiện đình chiến, tiếp quản Thủ đô và một số vấn đề nội vụ. Hội đồng Chính phủ đã ra quyết nghị về vấn đề tiếp quản Thủ đô, thành lập Ủy ban Hành chính Hà Nội bên cạnh Ủy ban Quân chính; giao cho Bộ Nội vụ nghiên cứu quyền hạn, nhiệm vụ, đồng thời phân biệt giữa hai ủy ban và chuẩn bị danh sách hai ủy ban này trình Chính phủ. Hội đồng Chính phủ quyết nghị đổi tên Ủy ban Kháng chiến Hành chính các cấp thành Ủy ban Hành chính.

Ngày 17/9/1954, Hội đồng Chính phủ ra quyết định thành lập Ủy ban Quân chính Hà Nội, do đồng chí Vương Thừa Vũ làm Chủ tịch, các đồng chí Trần Danh Tuyên, Trần Duy Hưng là Phó chủ tịch. Hội đồng Chính phủ cũng chỉ rõ: Trong thời kỳ tiếp quản, Ủy ban Quân chính Hà Nội là cơ quan lãnh đạo tối cao trong Hà Nội, thống nhất quyền lãnh đạo đối với các ngành hoạt động. Mọi chỉ thị của Chính phủ và các Bộ đều gửi cho Ủy ban Quân chính. Mọi mệnh lệnh công bố do Ủy ban Quân chính đưa ra. Ủy ban phải thi hành đúng chế độ báo cáo chính trị.

Sau quá trình đấu tranh trên mặt trận ngoại giao yêu cầu thực dân Pháp rút khỏi Hà Nội đúng thời hạn, bảo đảm nguyên tắc chuyển giao trong trật tự, an toàn, không được phá hoại và không làm gián đoạn các hoạt động của đời sống Nhân dân; ngày 30/9/1954, hai bên đã ký Hiệp định chuyển giao Hà Nội về quân sự; ngày 2/10, ký tiếp Hiệp định chuyển giao Hà Nội về hành chính. Chính phủ ta đã phái các đội công an, trật tự, cảnh vệ, hành chính vào Hà Nội để chuẩn bị tiếp quản Thành phố.

Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của Trung ương Đảng và Chính phủ, mọi hoạt động của thành phố vẫn được duy trì; trật tự trị an vẫn được bảo đảm trong quá trình thực thi Hiệp định Genève và chuẩn bị đón quân cách mạng vào tiếp quản Thủ đô.

Theo các văn bản đã được ký kết, từ ngày 2 đến ngày 5/10/1954, các đội hành chính, trật tự của ta vào thành phố trước, chuẩn bị việc tiếp quản các cơ quan, công sở, các công trình công cộng.

Ngày 6/10/1954, quân Pháp rút khỏi Văn Điển. Đây là quận lỵ đầu tiên ở ngoại thành được giải phóng. Cùng ngày, chúng rút khỏi thị xã Hà Đông và ở phía Bắc về Dốc Lã, cách Yên Viên 3km.

Theo kế hoạch đã định, sáng 8/10/1954, các đơn vị quân đội của ta tham gia tiếp quản Thủ đô, theo nhiều đường tiến về Hà Nội. Chiều 8/10, một số đơn vị tiến sát vành đai Đê La Thành, Nhật Tân, Cầu Giấy, Ngã Tư Sở, Bạch Mai và Vĩnh Tuy, trong khi đó, quân Pháp rút khỏi Yên Viên.

Sáng 9/10/1954, ta tiếp quản 4 quận Quảng Bá, Cầu Giấy, Ngã Tư Sở và Quỳnh Lôi. Quân đội ta theo nhiều đường, từ ngoại thành tiến vào tiếp quản Hà Nội, chia làm nhiều cánh quân tiến vào năm cửa ô chính rồi tỏa ra các khu. Lần lượt, bộ đội ta tiếp quản nhà ga Hà Nội, phủ Toàn quyền cũ, khu Đồn Thủy, khu Bờ Hồ, Bắc Bộ phủ. 16 giờ, quân đội Pháp rời khỏi thành phố Hà Nội, lạng lẽ rút sang phía Bắc cầu Long Biên. 16h30, quân đội ta hoàn toàn kiểm soát Hà Nội, tiếp quản thành phố an toàn và trật tự.



Sáng ngày 10/10/1954, Ủy ban Quân chính Thành phố và các đơn vị quân đội gồm có bộ binh, pháo binh, cao xạ, cơ giới... chia làm nhiều cánh lớn đã mở cuộc hành quân lịch sử tiến vào Hà Nội.

Đúng 8 giờ sáng, cánh quân phía Tây gồm những chiến sỹ bộ binh của Trung đoàn Thủ đô, mang trên ngực huy hiệu "Chiến sỹ Điện Biên Phủ", xuất phát từ Quận Ngự (nay là Cung Thể thao Hà Nội, phố Quận Ngự) đi qua các phố: Kim Mã, Nguyễn Thái Học, Hàng Đào, Cửa Nam, Hàng Bông, Hàng Đào, Hàng Ngang... đến 9 giờ 45 phút tiến vào Cửa Đông.

Khoảng 8 giờ 45 phút, cánh quân phía Nam thuộc hai Trung đoàn 88 và 36 xuất phát từ Việt Nam Học xá (nay thuộc Đại học Bách khoa) đi qua Bạch Mai, phố Huế, vòng quanh Hồ Gươm, đóng ở khu vực Đồn Thủy (nay là Bệnh viện Quân y 108) và khu Đấu Xảo (nay là Cung Văn hóa Hữu nghị). Riêng Đoàn Chỉ huy tiếp quản, gồm cơ giới, pháo binh, do Chủ tịch Ủy ban Quân chính Vương Thừa Vũ và Phó Chủ tịch Trần Duy Hưng dẫn đầu, lúc 9 giờ 30 phút từ sân bay Bạch Mai đến Ngã Tư Vọng



sang Ngã tư Trung Hiền rồi theo đường Bạch Mai lên phố Huế, Hàng Bài, Đồng Xuân, vào Cửa Bắc.

Công cuộc tiếp quản Thủ đô thành công tốt đẹp. Ta đã tiếp thu an toàn và nhanh gọn 129 công sở, công trình công cộng, xí nghiệp, bệnh viện, trường học, trong đó có các vị trí quân sự và các cơ quan đầu não quan trọng như Thành Hà Nội, Đồn Thủy, sân bay Bạch Mai, sân bay Gia Lâm, Phủ Toàn quyền, Phủ Thủ hiến Bắc Việt, sở Mật thám liên bang. Sinh hoạt của Nhân dân vẫn giữ được bình thường, ổn định. Các ngành điện, nước, giao thông liên lạc hoạt động đều, thông suốt, an ninh chính trị, trật tự xã hội được bảo đảm tốt; trường học, bệnh viện, các cơ quan văn hóa, báo chí... tiếp tục hoạt động bình thường dưới sự quản lý của chính quyền.



Đến 15 giờ cùng ngày, quân dân Hà Nội, thay mặt đồng bào cả nước, đã làm lễ chào cờ, lắng nghe thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Tám năm qua, Chính phủ phải xa rời Thủ đô để kháng chiến cứu nước. Tuy xa nhau nhưng lòng Chính phủ luôn gần cạnh đồng bào. Ngày nay do quân và dân ta đoàn kết nhất trí, quân đội ta chiến đấu anh dũng, kháng chiến đã thắng lợi. Chính phủ lại trở về Thủ đô với đồng bào. Muốn dựng một nhà, lòng vui khôn xiết kể...”*

Nhằm đảm bảo việc tiếp thu và quản lý tất cả các cơ quan các cấp của chính quyền Pháp và Bảo Đại, ngày 09/10/1954, Ủy ban Quân chính Thủ đô ra quyết định số 01/QĐ về nguyên tắc tổ chức bộ máy tiếp quản của Ủy ban Quân chính thành phố Hà Nội.

Về nguyên tắc: Ủy ban Quân chính thành phố Hà Nội lãnh đạo trực tiếp việc tiếp quản các ngành, mỗi ngành do 1 ban phụ trách lãnh đạo tiếp quản, việc phối hợp điều hòa công tác tiếp quản của các ngành trong một khối do các ban phụ trách.

Tổ chức bộ máy: Ủy ban Quân chính bao gồm:

- Sở Tư lệnh khu Hà Nội.

- Các ban và các sở:

+ Ban Nội chính có: Sở Công an, Sở Tư pháp.

+ Ban Tài chính có: Sở Tài chính, Sở thuế, Sở Kho thóc, Sở Kho bạc, Sở địa chính, Sở Trước bạ điền thổ, Sở Mậu dịch, Sở Ngân hàng, Sở Canh nông, Sở Lao động.

+ Ban Xí nghiệp công ích có: Sở Hỏa xa, Sở Bưu điện, Sở Giao thông, Sở Công thương, Sở Công vụ.

+ Ban Tuyên Văn Xã có Sở Tuyên truyền, Đài Phát thanh, Báo Tin tức, Nhà in Quốc gia, Ban Tiếp quản ngành Giáo dục, Ban Tiếp quản ngành Y tế.

- Văn phòng Ủy ban Quân chính gồm các bộ phận trực thuộc Ủy ban Quân chính: Phòng Tổ chức Cán bộ, Phòng Quản lý và Phân phối tài sản, Phòng Ngoại kiều, Ban Kiểm tra, Ban Cung cấp.

Trong thời gian tiếp quản Thủ đô, Ủy ban Quân chính được thiết lập đã nhanh chóng thực thi chức năng nhiệm vụ của mình, duy trì trật tự, ổn định và chuẩn bị những điều kiện cần thiết để hành chính hóa hoạt động quản lý đô thị Hà Nội.

Sau gần 2 tháng kể từ ngày tiếp quản, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ đã chủ trương chuyển dân bộ máy chính quyền thành phố từ cơ quan quân chính sang dân chính.

Ngày 3/11 - 4/11/1954, Hội đồng Chính phủ đã họp và bàn nhiều vấn đề quan trọng, đồng thời ra quyết nghị thành lập Ủy ban Hành chính Hà Nội, gồm 6 Ủy viên:

- Ông Trần Duy Hưng: Chủ tịch UBHC.

- Ông Trần Danh Tuyên: Phó Chủ tịch.

- Ông Khuất Duy Tiến: Ủy viên.

- Ông Trần Văn Lai: Ủy viên.

- Ông Lê Quốc Thân: Ủy viên.

- Ông Hà Kế Tấn: Ủy viên.

Với việc thành lập Ủy ban Hành chính Hà Nội, hoạt động của Ủy ban Quân chính thu hẹp, giảm dần. Ủy ban Hành chính dần thực hiện chức năng quản lý thành phố, Ủy ban Quân chính chuyển dần thành cơ quan quân sự có nhiệm vụ bảo vệ Thủ đô.

Với việc thành lập bộ máy tiếp quản Thủ đô, kiện toàn dân bộ máy chính quyền từ quân chính sang dân chính, Hà Nội đã khôi phục và xây dựng các công tác, thực hiện những cải cách xã hội để nâng cao đời sống của nhân dân, cải tổ, thiết lập, vận hành bộ máy chính quyền quản lý, xây dựng thành phố thành trung tâm chính trị, hành chính của đất nước.

Ngày Giải phóng Thủ đô là sự kiện đánh dấu bước ngoặt quan trọng, khẳng định thắng lợi hoàn toàn của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Đồng thời mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử ngàn năm văn hiến của Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội.

Ngay sau khi tiếp quản Thủ đô, Đảng bộ và chính quyền Hà Nội đã lãnh đạo Nhân dân nhanh chóng ổn định tình hình, bắt tay vào khôi phục và cải tạo Thành phố. Chỉ một năm sau, Hà Nội đã hoàn thành cải cách ruộng đất, một nhiệm vụ chiến lược cơ bản của cách mạng dân tộc dân chủ.



Trong những năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ, hàng chục vạn người con Thủ đô lên đường tòng quân chiến đấu khắp các chiến trường. Nơi hậu phương, Hà Nội trở thành một trung tâm kinh tế lớn của miền Bắc xã hội chủ nghĩa, chi viện cho tiền tuyến với phương châm “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”.

Tự hào hơn nữa, Hà Nội đã cùng các địa phương, dưới sự lãnh đạo của Đảng, làm nên một “Điện Biên Phủ trên không” vào tháng 12/1972, buộc đế quốc Mỹ phải quay lại bàn đàm phán và ký Hiệp định Paris, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (ngày 27/1/1973). Đây là tiền đề quan trọng để cả nước làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975, thu non sông về một mối.

Đất nước thống nhất, Hà Nội bắt tay vào xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, cải thiện đời sống của Nhân dân. Đặc biệt, quán triệt và vận dụng sáng tạo đường lối đổi mới của Đảng, Thành ủy Hà Nội đã đề ra chủ trương phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với thực tiễn của địa phương, quyết tâm đổi mới cơ chế quản lý, phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện Nghị quyết số 15/2008/QH12 của Quốc hội khóa XII, từ ngày 1/8/2008, Thủ đô Hà Nội chính thức được điều chỉnh, mở rộng địa giới hành chính. Việc mở rộng địa giới hành chính là thay đổi quan trọng, mang tầm vóc mới, cơ hội mới và diện mạo mới cho Thủ đô. 16 năm qua, Thủ đô Hà Nội tiếp tục gương mẫu đi đầu trên mọi “mặt trận,” đạt được những thành tựu nổi bật, góp phần to lớn vào sự phát triển chung của cả nước.

Đặc biệt, ngày 28/6/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Thủ đô (sửa đổi), có hiệu lực từ 1/1/2025 và cho ý kiến với 2 quy hoạch lớn: Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065. Hai quy hoạch này sẽ giúp định hình về không gian, quản lý đô thị, đầu tư, phát triển đô thị TP. Hà Nội trong tương lai...

Với các giải pháp cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm đã được xác định, cùng sự đồng lòng đoàn kết của cả hệ thống chính trị và người dân, Thủ đô Hà Nội sẽ có sức bật mới, tạo tiền đề quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu chính trị, phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tới. Qua đó, góp phần xây dựng Hà Nội văn minh, giàu đẹp và xứng tầm là Thủ đô - trái tim của cả nước.

Với những cố gắng, nỗ lực trong suốt 70 năm qua của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thủ đô, Hà Nội xứng đáng là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học,

giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế của cả nước, được bạn bè thế giới ngợi ca và được UNESCO vinh danh là “Thành phố vì hòa bình”; 3 lần được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, tặng danh hiệu “Thủ đô Anh hùng”.

Trong bối cảnh mới, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng với nhiều thách thức đặt ra từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Hà Nội tiếp tục tập trung phát triển kinh tế - xã hội, huy động và phát huy các nguồn lực, động lực phát triển mới, nhất là nguồn lực con người, nguồn lực văn hóa; quan tâm hơn nữa đến nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, hài hòa và ngang tầm với phát triển kinh tế; tiếp tục củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, đối ngoại; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; làm tốt hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh...; phấn đấu đến năm 2030, Hà Nội là thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”, nơi hội tụ tinh hoa văn hóa của cả nước và thế giới; trung tâm đi đầu trong nghiên cứu, sáng tạo, ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ mới; trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm của Bắc Bộ và cả nước; trung tâm kinh tế tài chính lớn, cực tăng trưởng có vai trò dẫn dắt kinh tế của đất nước, có tầm ảnh hưởng trong khu vực, dựa trên mô hình phát triển xanh và kinh tế tuần hoàn, kinh tế số và kinh tế chia sẻ; thực sự là trung tâm lớn, tiêu biểu, hàng đầu cả nước về giáo dục, đào tạo chất lượng cao, ngang tầm khu vực và quốc tế.

Hà Nội qua mỗi biến động, thử thách của lịch sử vẫn luôn xứng danh là biểu tượng của niềm tin và hy vọng của dân tộc, xứng đáng với truyền thống Thủ đô ngàn năm Văn hiến - Anh hùng, Thành phố Vì hòa bình, Thành phố sáng tạo.

Hòa chung không khí tung bừng của người dân Hà Nội kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2024), đây là dịp chúng ta nhìn lại một chặng đường lịch sử vẻ vang, bước trưởng thành và phát triển để thêm tự hào và trách nhiệm với Hà Nội; chung tay, góp sức đưa Thủ đô vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thành công Nghị quyết số 15 - NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; cùng đất nước vững bước trên con đường đổi mới, hội nhập và phát triển, tiếp tục lập được những thành tựu mới, xứng đáng hơn nữa với niềm tin của Đảng, Nhà nước và đồng bào cả nước dành cho Thủ đô, để Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội xứng đáng là Thủ đô Anh hùng của dân tộc Việt Nam Anh hùng.



ĐƯA KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ NGÀY CÀNG PHÁT TRIỂN, VƯƠN TỚI NHỮNG TẦM CAO MỚI

Quang Minh

Ngay sau khi tiếp quản Hà Nội (1954), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô bắt tay vào công cuộc kiến thiết, nhằm khôi phục và xây dựng lại nước nhà, nhất là xây dựng Thủ đô ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn.

Để làm được điều đó, Đảng và Nhà nước ta đã đẩy mạnh các phong trào thi đua ái quốc, trong đó đặc biệt quan tâm, biểu dương những cá nhân có thành tích xuất sắc, có sáng kiến trong lao động, sản xuất... Đề thi hành chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác khoa học kỹ thuật, trước mắt là tăng cường lãnh đạo phong trào thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất công nông nghiệp, tháng 3/1962, Thành ủy có Nghị quyết số 435 NQ/ĐBHN ngày 5/3/1962 Về việc thành lập Ban Kỹ thuật Thành phố.

Sau khi đất nước thống nhất (1975), trước đòi hỏi phải đẩy mạnh công tác khoa học và kỹ thuật, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của Thủ đô và qua tổng kết thực tiễn và nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của khoa học và công nghệ (KH&CN), ngày 17/4/1978, UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 1394/QĐ-TC thành lập Ban Khoa học và Kỹ thuật (KHKT) Thành phố - đánh dấu mốc quan trọng cho sự ra đời của Sở KH&CN Hà Nội sau này.

Giai đoạn 1983 - 1990, trước yêu cầu đòi hỏi cho phát triển KT-XH, Thành ủy, UBND Thành phố đã quan tâm hơn về KHKT. Năm 1983, thực hiện Nghị quyết số 51/HĐBT, ngày 27/5/1983 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) và hướng dẫn của Ủy ban KHKT Nhà nước, ngày 26/8/1983, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 2928/QĐ/TC-UB đổi tên Ban Khoa học và Kỹ thuật thành phố thành Ủy Ban Khoa học và Kỹ thuật Thành phố.

Trong những năm đầu thập kỷ 90, tình hình chính trị thế giới diễn biến phức tạp, sự kiện Liên Xô và hệ thống các nước XHCN ở Đông Âu sụp đổ đã tác động mạnh mẽ tới nền chính trị, kinh tế nước ta; đồng thời đan xen với những cơ hội, vận hội mới, song cũng phải đối mặt với những nguy cơ, thách thức đặt ra. Đảng hội Đảng lần thứ VII, tiếp tục khẳng định đường hướng của đảng ta luôn trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng thành công CNXH ở Việt Nam với mục tiêu: Dân

giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

Tuy nhiên, trên nền quy mô kinh tế quốc dân, những đóng góp của KH&CN chưa được nổi bật, chưa phát huy đầy đủ vai trò động lực của mình. Thành tựu khoa học, tiến bộ công nghệ chưa được áp dụng rộng rãi và đồng bộ.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 764/QĐ-UB ngày 5-5-1994 về hợp nhất UBMT Thủ đô và Ủy ban KHKT Hà Nội để thành lập Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường (KH&CN&MT) Hà Nội.

Sau hơn 10 năm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường, năm 2003, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của liên Bộ KH&CN và Nội vụ, Ngày 10-10-2003, UBND TP Hà Nội chính thức ban hành Quyết định số: 126/2003/QĐ-UB đổi tên Sở Khoa học - Công nghệ và Môi trường thành Sở KH&CN Hà Nội trên cơ sở tách nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường sang Sở Tài nguyên Môi trường và Nhà đất. Năm 2004, Ban Công nghệ thông tin Thành phố thuộc Sở cũng tách ra tổ chức và xác định lại chức năng, nhiệm vụ thành lập Sở Bru chính - Viễn thông.

Giai đoạn từ năm 2004 - 2014, đặc biệt kể từ năm 2008 đến nay, Hà Nội cũng như cả nước tập trung đẩy mạnh phát triển CNH-HĐH và hướng tới hội nhập kinh tế quốc tế nên vai trò đóng góp của KH&CN là hết sức quan trọng.

Tháng 8 năm 2008, Thực hiện Nghị quyết số 15/2008/QH12 ngày 29 tháng 05 năm 2008 của Quốc hội về việc điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội và một số tỉnh có liên quan; UBND Thành phố ban hành Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 02/08/2008 về việc thành lập Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội trên cơ sở hợp nhất Sở KH&CN tỉnh Hà Tây với Sở KH&CN thành phố Hà Nội (cũ).

Từ đây, KH&CN của Hà Nội được xác định rõ vai trò, vị trí cũng như chức năng, nhiệm vụ, thực hiện tham mưu và giúp chính quyền các cấp thành phố tăng cường công tác nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển Thủ đô.

Trong suốt chặng đường xây dựng, phát triển và trưởng thành, vượt lên muôn vàn khó khăn, thử



thách, bằng trí tuệ và niềm say mê khoa học cũng như ý thức trách nhiệm cao đối với Thủ đô, các thể hệ lãnh đạo, nhà khoa học, cán bộ quản lý của ngành khoa học và công nghệ Thủ đô đã đoàn kết, nỗ lực và phát huy cao độ tinh thần lao động sáng tạo, đưa khoa học và công nghệ Thủ đô từng bước phát triển, đóng góp ngày càng tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển Thủ đô

Trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt trong quá trình thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, Thủ đô Hà Nội, với vị trí là “Trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học, kỹ thuật của cả nước” đã đạt được những thành tựu hết sức quan trọng trên nhiều lĩnh vực. An ninh, chính trị luôn, được giữ vững; tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, liên tục; đời sống vật chất tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện. Trong đó khoa học và công nghệ đóng vai trò quan trọng.

Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị đã xác định mục tiêu: Đến năm 2030 Thủ đô Hà Nội là Thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”; trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng Thủ đô, vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; hội nhập quốc tế sâu rộng, có sức cạnh tranh cao với khu vực và thế giới, phấn đấu phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực. Đến năm 2045, Thủ đô Hà Nội là thành phố kết nối toàn cầu, có mức sống và chất lượng cuộc sống cao, với GRDP/người đạt trên 36.000 USD; kinh tế, văn hoá, xã hội phát triển toàn diện, đặc sắc và hài hoà; tiêu biểu cho cả nước; có trình độ phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới.

Bộ Chính trị cũng yêu cầu Hà Nội: Lấy khoa học, công nghệ cao và đổi mới sáng tạo là động lực then chốt để phát triển kinh tế - xã hội. Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế của Thủ đô về khoa học, công nghệ. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, phát triển, chuyên gia công nghệ hàng đầu của cả nước và khu vực với hạt nhân là Khu CNC Hoà Lạc, các viện nghiên cứu, trường đại học. Phát triển mạnh thị trường khoa học - công nghệ; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hoạt động đổi mới công nghệ, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. Có cơ chế, chính sách thu hút, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức, chuyên gia, nhà khoa học hàng đầu trong nước và quốc tế vào sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô.

Để góp phần đẩy mạnh CNH, HĐH, xây dựng Thủ đô ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại,

Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, nguyên Bí thư Thành ủy Hà Nội đã đề nghị: “Khoa học và Công nghệ Hà Nội phải phát triển đi trước một bước, giải quyết kịp thời những vấn đề do thực tiễn cuộc sống đặt ra, cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định chiến lược phát triển Thủ đô, đẩy mạnh áp dụng thành quả khoa học và công nghệ nhằm đẩy nhanh nhịp độ tăng trưởng kinh tế, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Hà Nội phải đi đầu trong việc đổi mới cơ chế quản lý, phát huy tiềm năng, xây dựng, phát triển thị trường khoa học và công nghệ, tăng cường hợp tác quốc tế, thu hút các nguồn lực trong và ngoài nước, không ngừng đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ”.

Từ đề nghị đó, với tinh thần “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”, trong thời gian vừa qua, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội đã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và đã đạt được một số kết quả, góp phần thiết thực phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Trong thời gian qua, Sở đã tham mưu Thành ủy, UBND, HĐND ban hành nhiều Chương trình hành động, Nghị quyết, Quyết định, Kế hoạch trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố Hà Nội. Đặc biệt, mới đây Luật Thủ đô (sửa đổi) đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7 ngày 28/6/2024, trong đó quy định các chính sách ưu đãi, cơ chế đặc thù về khoa học và công nghệ như: Thu hút, trọng dụng nhân tài và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyên đổi mới; Phát triển các khu công nghệ cao; Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với các giải pháp công nghệ mới, Quỹ đầu tư mạo hiểm...

Những cơ chế, chính sách mới, chính sách đặc thù trong lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, thúc đẩy ứng dụng, chuyên gia công nghệ, hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp... được quy định trong Luật sẽ là hành lang pháp lý để Hà Nội tháo gỡ những “điểm nghẽn” hiện nay. Từ thuận lợi đó, Hà Nội sẽ phát triển thị trường khoa học và công nghệ gắn với hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo kết nối toàn quốc và quốc tế.

Cùng với đó, thành phố hình thành, phát triển mạng lưới các tổ chức dịch vụ, đánh giá, định giá, thẩm định công nghệ, môi giới mua bán, chuyển giao công nghệ, tài sản trí tuệ... Ngoài ra, Hà Nội tập trung phát triển và nâng cao hiệu quả của hệ thống đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm,



viện nghiên cứu và trường đại học trên địa bàn là chủ thể nghiên cứu.

Theo kết quả Bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2023 (PII - Provincial Innovation Index) được Bộ Khoa học và Công nghệ công bố, Hà Nội dẫn đầu cả nước về chỉ số PII với 14/52 chỉ số được đánh giá. Trong đó, nhiều chỉ số có ý nghĩa quan trọng trong quá trình ĐMST như: vốn con người; nghiên cứu và phát triển; trình độ phát triển của thị trường; sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ... Về tổng thể, Hà Nội là địa phương có các điểm cân bằng tốt nhất, có hệ sinh thái ĐMST, hệ sinh thái KT-XH dựa trên con người cân bằng nhất so với các địa phương khác.

Nhằm cải thiện và nâng cao Chỉ số PII của thành phố Hà Nội, ngày 6/8/2024, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 234/KH-UBND về việc cải thiện và nâng cao Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) của TP Hà Nội nhằm Phân đấu nâng cao hoặc tiếp tục giữ vững các chỉ số đang dẫn đầu cả nước, cải thiện, nâng cao các chỉ số còn thấp; Phát huy các điểm mạnh, khắc phục các điểm yếu dựa trên các chỉ tiêu thành phần trong Chỉ số PII của thành phố Hà Nội, từ đó đưa ra các giải pháp cải thiện phù hợp, kịp thời xây dựng và ban hành hoàn thiện các chính sách.

Với vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình số 07-CTr/TU của Thành ủy khóa XVII, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã tham mưu triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch hiện thực hóa các mục tiêu của Chương trình 07. Sau 3 năm triển khai thực hiện, đến nay Chương trình đã đi vào cuộc sống và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất đã góp phần nâng cao năng suất chất lượng hàng hóa và dịch vụ.

Đối với công tác cải cách hành chính, theo kết quả chỉ số cải cách hành chính các sở, cơ quan tương đương sở và UBND các quận, huyện, thị xã năm 2023, kết quả chỉ số tổng hợp CCHC 2023 (PAR INDEX 2023), với nỗ lực và quyết tâm cao trong thực hiện công tác cải cách hành chính, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội xếp thứ 3 khối các Sở và cơ quan tương đương Sở với 94.47%.

Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã chủ trì và phối hợp tổ chức thành công nhiều sự kiện lớn như: Ngày Hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Thủ đô; Sự kiện kết nối cung – cầu công nghệ và thiết bị; Diễn tập ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân; Hội nghị quản lý nhà nước về Sở hữu trí tuệ; Hội nghị pháp quy an toàn bức xạ và hạt nhân; Hội nghị tập huấn về đặt hàng, triển khai nhiệm vụ KH&CN...

Việc ban hành các cơ chế chính sách và tổ chức các hội nghị, hội thảo, sự kiện, diễn đàn đã tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để phát huy tiềm lực khoa học và công nghệ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Hoạt động KH, CN và ĐMST đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đề ra, đóng góp chung cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Cùng với đó, các nhiệm vụ chuyên môn đều đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ đều tuân thủ theo quy trình và hướng dẫn của Bộ KH&CN và Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố. Trên 90% đề tài và 100% dự án sản xuất thử nghiệm sau khi nghiệm thu đã được ứng dụng ngay vào thực tiễn với các mức độ và quy mô khác nhau, đem lại hiệu quả tốt trong các lĩnh vực. Các nhiệm vụ được triển khai theo 9 Chương trình Khoa học và Công nghệ cấp Thành phố đều có địa chỉ ứng dụng cụ thể.

Hoạt động thẩm định, đánh giá công nghệ đã đáp ứng đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của Thành phố về việc thẩm định, đánh giá trình độ công nghệ cho các dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực cấp thiết của Thủ đô như: cấp nước sạch, xử lý nước thải, rác thải... Qua đó giúp Thành phố và chủ đầu tư lựa chọn được những công nghệ đảm bảo tiêu chuẩn môi trường, lựa chọn được công nghệ thiết bị phù hợp, tiên tiến, tiết kiệm chi phí, an toàn.

Các hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, an toàn bức xạ và hạt nhân, thanh tra KH&CN được chú trọng triển khai và đem lại những kết quả tốt, góp phần bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp.

Trải qua quá trình phát triển, ngành khoa học và công nghệ Thủ đô luôn khẳng định vai trò, vị trí của KH,CN&ĐMST đối với sự phát triển của Thủ đô và đất nước trong giai đoạn mới. Để KH&CN thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng trong tăng trưởng kinh tế, giải quyết các thách thức trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội.

Trong thời gian tới, ngành Thủ đô sẽ tiếp tục, nỗ lực hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu Nghị quyết Đại hội các cấp của Đảng. Cụ thể hoá, triển khai các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng về phát triển KH,CN&ĐMST, thúc đẩy phát triển KH,CN&ĐMST, phục vụ hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Góp phần xứng đáng vào việc đưa trình độ khoa học và công nghệ Thủ đô ngày càng phát triển, vươn tới những tầm cao mới.

ĐOÀN GIÁM SÁT HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI LÀM VIỆC VỚI MỘT SỐ SỞ VỀ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021-2025

Linh Quang



Ngày 21/10/2024, Đoàn giám sát của HĐND Thành phố đã có buổi làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Sở Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

Tham dự buổi làm việc có đồng chí Phạm Quý Tiên- Phó Chủ tịch HĐND Thành phố, Trưởng đoàn Giám sát số 2, đồng chí Nguyễn Mạnh Quyền – Phó Chủ tịch UBND Thành phố; các thành viên Đoàn giám sát số 2 của HĐND; Ban Giám đốc và lãnh đạo các phòng, đơn vị của 5 Sở được giám sát; đại diện Văn phòng UBND Thành phố, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê, Thanh tra Thành phố.

Tại buổi làm việc, các đại biểu đã được nghe đại diện Đoàn giám sát trình bày báo cáo tổng hợp về việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 theo Nghị quyết của HĐND Thành phố trên các lĩnh vực khoa học và công nghệ, công thương, du lịch, thông tin và truyền thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn của thành phố Hà Nội.

Sau khi nghe báo cáo của Đoàn giám sát và ý kiến của các thành viên đoàn giám sát về việc thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, đại diện lãnh đạo các Sở được giám sát đã có ý kiến bổ sung, giải trình, làm rõ thêm những vấn đề Đoàn giám sát có ý kiến cũng như đề ra những nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị nhằm thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực mình để phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô trong giai đoạn 2021 – 2025 và những năm tiếp theo.



Tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Mạnh Quyền – Phó Chủ tịch UBND Thành phố cũng có những phát biểu làm rõ thêm những ý kiến của các



đơn vị và những nội dung thành viên đoàn giám sát nêu trên các lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, công thương, du lịch... Phó Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Mạnh Quyền khẳng định, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, kinh tế - xã hội của Hà Nội vẫn duy trì được các chỉ tiêu, điều đó cho thấy sự nỗ lực vào cuộc của Thành ủy, HĐND, UBND và người dân Thủ đô.



Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ, phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Quốc Hà – Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đã làm rõ hơn những kết quả đạt được và những đóng góp của khoa học và công nghệ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ động tham mưu, tổ chức các hoạt động kết nối, thúc đẩy công tác khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố. Hà Nội cũng tăng cường kết nối, phát huy có hiệu quả tiềm lực KH&CN quốc gia trên địa bàn trong việc tháo gỡ, giải quyết các thách thức của Thành phố.

Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên địa bàn Thành phố được thúc đẩy, tăng cường phát huy trí tuệ của các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, thu hút sự tham gia của đơn vị nghiên cứu, các doanh nghiệp, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đặt hàng nghiên cứu các vấn đề quan trọng, cấp thiết phục vụ quá trình phát triển Thủ đô.

Đồng chí Nguyễn Quốc Hà cũng nêu ra những hạn chế khiến hoạt động KH&CN của thành phố Hà Nội chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Thủ đô. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo còn chưa thực sự trở thành động lực quan trọng để nâng cao năng suất lao động, khả năng cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

Đồng chí Nguyễn Quốc Hà cũng nêu ra những giải pháp của ngành KH&CN trong thời gian tới nhằm phục vụ tốt hơn sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô. Các giải pháp tập trung vào: Đổi mới tư duy, tăng cường vai trò sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của nhà nước và nhận thức của nhân dân và của doanh nghiệp đối với phát triển KHCN&ĐMST; Đổi mới và hoàn thiện quản lý nhà nước, cơ chế

quản lý tài chính đối với hoạt động KHCN&ĐMST; Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và quản lý đô thị, bảo đảm quốc phòng, an ninh; Hình thành và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Thành phố trong từng ngành, từng lĩnh vực, gắn với chuỗi giá trị nội địa và toàn cầu; Phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ và năng lực đổi mới sáng tạo; Phát triển thị trường KH&CN; Phát huy vai trò của Hà Nội là trung tâm KHCN&ĐMST của cả nước

Bên cạnh đó, đồng chí Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ cũng thông qua Đoàn Giám sát kiến nghị đến cấp có thẩm quyền một số nội dung nhằm tháo gỡ những vướng mắc về cơ chế, chính sách để hoạt động khoa học phát huy được hết tiềm năng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội như: Đề nghị Chính phủ xem xét sửa đổi Nghị định 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước để khắc phục các vướng mắc trong thời gian qua; Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Chính phủ hoàn thiện các cơ chế, chính sách về khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đưa vào văn bản quy phạm pháp luật những khái niệm mới như đầu tư mạo hiểm, doanh nghiệp khởi nguồn (spin-off), cơ chế thử nghiệm có kiểm soát...



Phát biểu tổng kết buổi làm việc, Phó Chủ tịch HĐND TP Phạm Quý Tiên nhận định, việc triển khai các chỉ tiêu của 5 sở, ngành bảo đảm kịp thời về thời gian sau khi Nghị quyết được ban hành; các chỉ tiêu giao cho các đơn vị cơ bản phù hợp. Tuy nhiên, vẫn còn hơn 1 năm thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, nên đề nghị các đơn vị tiếp tục phấn đấu để hoàn thành, trong đó quan tâm giải pháp khắc phục một số tồn tại để đạt mục tiêu vào cuối nhiệm kỳ.

Đối với các kiến nghị thuộc nhiệm vụ, chức năng của sở, đề nghị các sở chủ động rà soát, đề xuất, báo cáo UBND TP. Các kiến nghị thuộc thẩm quyền của TW và Thành phố, Đoàn Giám sát sẽ tổng hợp, gửi đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

HỘI THẢO BAN CHỦ NHIỆM CÁC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2024

Văn Chương



Thực hiện hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và Quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN của thành phố Hà Nội, ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Chủ tịch thường trực UBND Thành phố Lê Hồng Sơn, ngày 08/10/2024, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã tổ chức các Hội thảo khoa học của Ban chủ nhiệm các Chương trình KH&CN cấp Thành phố để xem xét, đánh giá tính cấp thiết, tính khoa học, tính mới, khả năng ứng dụng của các đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN chuẩn bị cho công tác xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2025 của Thành phố Hà Nội.

Đây là hoạt động thường niên quan trọng của Sở để chuẩn bị xây dựng kế hoạch KH&CN hàng năm đảm bảo chất lượng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ xây dựng kế hoạch KH&CN hàng năm.

Tham dự Hội nghị có các đồng chí lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội và các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý là thành viên các Ban Chủ nhiệm chương trình khoa học và công nghệ cấp Thành phố

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Nguyễn Hồng Sơn – Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội cho biết: Để chuẩn bị cho xây dựng kế hoạch KH&CN năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng văn bản hướng dẫn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN năm 2025 gửi các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã,

các trường, viện, đơn vị... trên địa bàn Thành phố và đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của Sở theo quy định. Đồng thời, Sở cũng đã tổ chức làm việc với một số quận, huyện, thị xã, học viện, trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu trên địa bàn Thành phố... để trao đổi, định hướng, hướng dẫn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN năm 2025.



Sau thời gian thông báo, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã tiếp nhận hơn 200 đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN của các đơn vị, tổ chức nghiên cứu của Hà Nội và Trung ương đóng trên địa bàn.

Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý là thành viên các Ban Chủ nhiệm chương trình khoa học và công nghệ cấp Thành phố công tâm, khách quan tư vấn giúp Sở rà soát, lựa chọn cũng như đề xuất thêm những nội dung, vấn đề có tính thực tiễn, tính khoa học, có khả năng ứng dụng vào giải quyết

các vấn đề bức xúc cũng như những vấn đề quan trọng, cấp bách, cần thiết phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội đề xuất với Thành phố đặt hàng, tuyển chọn đưa vào thực hiện trong Kế hoạch KH&CN năm 2025.

Chia sẻ tại Hội nghị, đồng chí Nguyễn Hồng Sơn cho biết, năm 2025 là năm Luật Thủ đô sửa đổi bắt đầu có hiệu lực đi vào đời sống, trong đó có nhiều nội dung liên quan đến KH&CN. Trong đó có nội dung xây dựng các nhiệm vụ KH&CN trọng điểm của Thủ đô, bao gồm một số các đề tài xuyên suốt nhằm giải quyết một vấn đề hoặc tạo ra một sản phẩm cụ thể xứng tầm Thủ đô và được thực hiện theo cơ chế đặc thù. Do đó, các nhiệm vụ được lựa chọn phải thực sự cần thiết, thực sự quan trọng.

Đồng chí Nguyễn Hồng Sơn lưu ý: Các đề xuất phải mang tính khoa học cao, giải quyết những vấn đề mới có phạm vi ảnh hưởng tầm Thành phố, có khả năng nhân rộng, tác động đến phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương và những đề xuất phục vụ triển khai Luật Thủ đô, Quy hoạch phát triển của Thủ đô Hà Nội.

Không xem xét những đề xuất có phạm vi ảnh hưởng quá rộng (tầm quốc gia), quá hẹp (phạm vi cơ quan, đơn vị) hoặc những đề xuất không nêu rõ được sự cần thiết, nội dung cần nghiên cứu giải quyết. Các đề xuất cũng không được trùng lặp với các nhiệm vụ đã được thực hiện, cũng như không trùng lặp với chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

Cuối cùng, đồng chí Giám đốc Sở nhấn mạnh: Các đề xuất cần nêu rõ sự cần thiết, lý do nghiên cứu, mục tiêu, đối tượng, nội dung nghiên cứu, đồng thời phải rõ được địa chỉ dự kiến sẽ ứng dụng kết quả nghiên cứu, rõ hiệu quả và rõ khả năng tác động đến phát triển kinh tế - xã hội.

Các đề xuất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh Thủ đô phải bám sát định hướng phát triển Thủ đô theo Nghị quyết 15 của Bộ Chính trị, các văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố, Chương trình 07 và các Chương trình công tác toàn khóa của Thành ủy Hà Nội.

Sau phiên toàn thể, các Ban Chủ nhiệm từng Chương trình đã tiến hành họp riêng để xem xét, đánh giá, cho ý kiến đối với các đề xuất nhiệm vụ KH&CN của các tổ chức, cá nhân theo lĩnh vực chuyên môn. Các Ban Chủ nhiệm Chương trình đã cho ý kiến về tính thời sự, tính cấp thiết của những nhiệm vụ đó.



Căn cứ vào những ý kiến tư vấn của các Ban chủ nhiệm Chương trình KH&CN cấp Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tham mưu UBND Thành phố lựa chọn những vấn đề có tính khoa học, thực tiễn ứng dụng vào giải quyết những vấn đề cấp thiết của Thành phố, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô; xác định mục tiêu, nội dung và dự kiến các nhiệm vụ KH&CN.



Từ đó, Sở sẽ báo cáo UBND Thành phố cho phép tuyển chọn các tổ chức, cá nhân để tổ chức thực hiện. Ngoài ra, các Ban Chủ nhiệm Chương trình cũng đưa ra những đề xuất, những gợi ý về các vấn đề khoa học cần thực hiện để giải quyết những vấn đề của Thành phố về trước mắt và lâu dài.



TẬP HUẤN, PHỔ BIẾN CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VÀ KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG

Đỗ Minh



Trong tháng 10/2024, Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội phối hợp cùng Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ KH&CN và Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội tổ chức 2 lớp tập huấn, phổ biến chính sách pháp luật và kiến thức cơ bản về sở hữu trí tuệ cho các doanh nghiệp, các nhà sáng chế không chuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội và các bạn sinh viên Trường Đại học Ngoại thương.

Lớp tập huấn được tổ chức với mục đích đưa sở hữu trí tuệ (SHTT) trở thành công cụ quan trọng, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và năng lực cạnh tranh quốc gia nói chung và Hà Nội nói riêng, tạo môi trường thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp trên địa bàn.



Phát biểu khai mạc các lớp tập huấn, TS. Lê Trần Phong - Trưởng phòng Quản lý Sở hữu trí tuệ - Sở Khoa học và công nghệ Hà Nội đặc biệt nhấn mạnh vai trò quan trọng của SHTT trong việc bảo vệ doanh nghiệp khỏi các rủi ro về pháp lý, bản quyền.

SHTT còn là tài sản giá trị, giúp doanh nghiệp tăng cường cạnh tranh trên thị trường, đặc biệt trong bối cảnh cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0.

TS. Lê Trần Phong cho biết, trong bối cảnh hội nhập hiện nay giữa các quốc gia, sự hội nhập quốc tế về khoa học - kỹ thuật - công nghệ ngày càng phát triển, kéo theo những hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nói riêng và quyền tác giả nói chung ngày càng có xu hướng gia tăng. Thực trạng này tại Việt Nam diễn ra khá phổ biến và rộng rãi bởi tốc độ của công nghệ thông tin trên Internet với độ phủ sóng làm cho những hành vi xâm phạm quyền tác giả ngày càng trở nên phức tạp.

Do đó, theo TS. Lê Trần Phong, một trong những nguyên nhân của tình trạng này là do công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ nói chung và quyền tác giả, quyền liên quan nói riêng còn chưa sâu rộng, chưa kịp thời, không thường xuyên; việc thực thi pháp luật trong lĩnh vực này còn nhiều bất cập. Sự phối hợp giữa các cơ quan trong bộ máy thực thi bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan còn hạn chế; hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn tình trạng xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan. Bên cạnh đó, các chủ sở hữu đối tượng bị vi phạm cũng không chủ động đi “đòi” quyền lợi của mình dù rất bức xúc khi thấy chúng bị sử dụng tràn lan với mục đích thương mại.

TS. Lê Trần Phong chia sẻ: Thời điểm tốt nhất để các doanh nghiệp chú trọng đến SHTT là ngay



khi mới nhen nhóm ý tưởng kinh doanh. Các đối tượng của quyền SHTT có thể xuất hiện ở bất kỳ giai đoạn nào trong quá trình kinh doanh. Vì vậy, khi bắt đầu kinh doanh và hợp tác đầu tư, doanh nghiệp cần nhận biết và bảo vệ các đối tượng SHTT có khả năng xuất hiện.



Phát biểu tại các lớp tập huấn, đại diện Trường Đại học Ngoại thương khẳng định vai trò của SHTT và thực trạng hoạt động đăng ký quyền SHTT của doanh nghiệp Việt Nam hiện nay, nhận thấy sự cần thiết có các cuộc hội thảo giúp doanh nghiệp, cộng đồng xã hội và sinh viên thảo luận về vấn đề này.

Thế kỷ 21 là không gian của sự sáng tạo. Các quốc gia trên thế giới đều có chiến lược phát triển hướng tới mục tiêu này. Đồng thời, các doanh nghiệp cũng đang nỗ lực phát triển các sản phẩm/dịch vụ mới phục vụ thị trường mới. Trong bối cảnh đó, SHTT ngày càng đóng vai trò quan trọng trong xu hướng phát triển này. Hà Nội là thành phố sáng tạo tại Việt Nam. Trường Đại học Ngoại thương là trường đại học đổi mới sáng tạo nên những nỗ lực kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước, trường ĐH và các doanh nghiệp thông qua lớp tập huấn này chính là một dự án cụ thể thực tiễn chính sách hướng đến đổi mới sáng tạo tại Thủ đô. Và chính sự tích cực tham gia của đại diện đến từ nhiều doanh nghiệp trong cũng đã phản ánh rõ điều đó. Các lớp tập huấn sẽ đem lại được những giá trị cho các bên tham gia.

Đại diện Trường Đại học Ngoại thương cũng cảm ơn Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã phối hợp tổ chức Lớp Tập huấn. Đây là một hoạt động rất có ý nghĩa, đặc biệt đối với các bạn sinh viên trường Đại học Ngoại thương. Lớp Tập huấn sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ sở về các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, vai trò của quyền sở hữu trí tuệ đối với doanh nghiệp và nhà nước cũng như mối quan hệ giữa quyền Sở hữu trí tuệ với thương mại quốc tế. Trên cơ sở đó, học phần bước đầu giúp sinh viên nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan tới sở hữu trí tuệ.



Lớp tập huấn đã được nghe TS. Hà Thị Nguyệt Thu - Phòng Thanh tra và giải quyết khiếu nại, Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ KH&CN cung cấp thông tin, kiến thức cơ bản tổng quan về SHTT, bảo hộ và khai thác quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả, bảo hộ và khai thác quyền sở hữu công nghiệp, xây dựng và quản trị thương hiệu cho doanh nghiệp dựa trên quyền sở hữu công nghiệp.



Với chủ đề thực thi về quyền sở hữu trí tuệ dành cho doanh nghiệp các học viên lớp tập huấn cũng đã được giảng viên cung cấp các thông tin về xác định hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; các biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và một số vấn đề về thực thi quyền xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường số. Đồng thời TS. Hà Thị Nguyệt Thu cũng cập nhật thông tin, trao đổi, thảo luận và đưa ra những ví dụ thực tế, những bài học kinh nghiệm để làm rõ thêm chủ đề lớp học.



Lớp tập huấn sẽ giúp các doanh nghiệp nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ, nắm bắt được cơ bản kiến thức về sở hữu trí tuệ nói chung và quyền tác giả nói riêng nhằm hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các tài sản trí tuệ của doanh nghiệp.



ĐỀ TÀI:

“Nghiên cứu xây dựng các chương trình đào tạo tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề cho học sinh sau trung học cơ sở tại các trường trung cấp và cao đẳng Hà Nội”

P.V

Tổ chức chủ trì thực hiện:	Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội
Chủ nhiệm đề tài:	TS. Nguyễn Yên Thắng
Thời gian thực hiện:	2022 - 2023
Mã số:	01X-12/05-2021-3



Sự cần thiết:

Giáo dục - đào tạo (GD-ĐT) của thế giới đang thực hiện những định hướng cơ bản về học để biết, học để làm, học để chung sống, học để khẳng định mình, chuyển từ việc học cung cấp kiến thức sang học để phát triển kỹ năng, học từ một giai đoạn cụ thể thành học suốt đời. Những yêu cầu của mục tiêu nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài của đất nước trong bối cảnh cuộc cách mạng 4.0 đã làm cho hoạt động Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDCTX) không còn bó hẹp trong việc tinh giảm biên chế, tái cấu trúc đơn vị cơ sở trước đây. Đổi mới toàn diện, phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thực hiện chức năng quản trị, kết nối với các cơ sở GDNN và cơ sở GDPT... trong bối cảnh đổi mới là những điều kiện để các trường CĐ, TC liên kết với các Trung tâm GDNN-GDCTX phối hợp đào tạo nghề và văn hóa nhằm tạo điều kiện và phát triển nguồn nhân lực cho địa phương.

Chính vì vậy, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT là nhiệm vụ quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hệ thống GD&ĐT, góp phần xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng với quy mô và cơ cấu phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và thủ đô Hà Nội nói riêng.

Những năm qua, Đảng, Nhà nước và Chính phủ đã có nhiều Nghị quyết, văn bản, chỉ thị... về chủ trương phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông như: Chỉ thị số 10/CT-TW ngày 5/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả giáo dục TH và THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị quyết số 29-NQ/TW

ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014; Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ V/v phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”... đều là những chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

Luật Giáo dục sửa đổi được thông qua năm 2019 có những điều khoản tác động đến công tác hướng nghiệp, phân luồng và liên thông trong giáo dục. Trong đó, mở đường cho học sinh tốt nghiệp THCS được học nghề kết hợp học văn hóa, đủ điều kiện sẽ liên thông lên các trình độ cao hơn.

Hiện nay, một số trường trung cấp, cao đẳng của hệ thống giáo dục nghề nghiệp đang tuyển sinh và đào tạo học sinh sau THCS vừa học văn hóa THPT, vừa học nghề trung cấp. Đây được xem như một giải pháp thiết thực nhằm hiện thực hóa mục tiêu “Bảo đảm cho học sinh có trình độ trung học cơ sở (hết lớp 9) có tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở; trung học phổ thông phải tiếp cận nghề nghiệp và chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng” mà Nghị quyết 29-NQ/TW đề ra.

Đối với học sinh, học sinh sau THCS vừa học văn hóa THPT vừa học nghề trung cấp là một trong những con đường ngắn và phù hợp với năng lực nhiều em để có một nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Thay vì mất thêm 3 năm theo học THPT,



ngay từ khi học sinh sau khi học xong lớp 9, tốt nghiệp THCS, các em có thể tham gia học hệ trung cấp và sẽ gia nhập thị trường lao động sớm hơn. Đồng thời, các em vẫn có cơ hội học tiếp lên cao đẳng và đại học sau này.

Những lợi ích của phân luồng sớm để học sinh sau THCS vừa học văn hóa THPT vừa học nghề có thể đem lại là rõ ràng và đã được nhiều nghiên cứu, bài báo chỉ ra.

Mặt khác, để nó thành công thì không thể thiếu một hệ thống đồng bộ các yếu tố quan trọng như: sự thông suốt về chính sách cũng như việc phối kết hợp giữa các bộ ngành; sự cải tiến điều kiện vật chất, giảng dạy, trình độ giáo viên, nâng cao chất lượng đào tạo trong các trường TC, CD; sự tham gia tích cực của doanh nghiệp...

Trong bối cảnh đó, việc phân luồng từ cấp THCS nói chung, việc tạo lập chỗ đứng vững chắc cho hình thức vừa đào tạo văn hóa THPT và đào tạo nghề nói riêng phải gắn với điều kiện tiên quyết là hiệu quả của giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường

Như vậy, hướng đi này đã cho thấy, Chiến lược phát triển GD-ĐT hiện nay đã được Đảng, Nhà nước, Chính phủ quan tâm và xác định rõ mục tiêu: “nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Để giải quyết bài toán của xã hội và mục tiêu nêu trên, đảm bảo tính phù hợp và có hiệu quả là được thực hiện từ các trường trung cấp và cao đẳng.

Tuy nhiên, với các trường Cao đẳng, cơ sở lý luận và thực tiễn hoạt động đã chứng minh rằng, năng lực và điều kiện đảm bảo hầu như chỉ tập trung vào mục tiêu “nâng cao dân trí” và “phát triển nguồn nhân lực”. Chính vì vậy, việc song hành thực hiện hai nhiệm vụ, chức năng chủ yếu là “Giáo dục học vấn phổ thông” và “Đào tạo nghề cho người học” cần phải được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất. Sự tích hợp giữa nâng cao trình độ văn hóa THPT và ĐT kỹ năng nghề nghiệp cơ bản sẽ đáp ứng được nhu cầu của người học, của gia đình, của xã hội, của việc phát triển nguồn nhân lực hiện nay. Nếu xem nhẹ một trong hai mục tiêu hoặc kết hợp không thống nhất, đồng bộ thì sẽ không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của các trường trung cấp và cao đẳng.

Cần có giải pháp và chính sách thu hút học sinh sau THCS vào học nghề là nhiệm vụ quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hệ thống giáo dục và đào tạo, góp phần xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng với quy mô và cơ cấu phù hợp, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế- xã hội của đất nước nói chung và Thủ đô Hà Nội nói riêng.

Đề tài “Nghiên cứu xây dựng các chương trình đào tạo tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề cho học sinh sau trung học cơ sở tại các trường trung cấp và cao đẳng Hà Nội” là những nghiên cứu cần thiết nhằm mục đích chiến lược nâng cao chất lượng đào tạo, thu hút đẩy mạnh quy mô đào tạo nghề và văn hóa cho học sinh sau THCS góp phần cụ thể hóa Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ V/v phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” đồng thời góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đất nước nói chung và thủ đô Hà Nội nói riêng.

Mục tiêu:

- Phân tích cơ sở lý luận chương trình đào tạo tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề cho học sinh sau trung học cơ sở.

- Đánh giá được nhu cầu, điều kiện và khả năng thực hiện chương trình đào tạo tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề cho học sinh sau trung học cơ sở tại Hà Nội.

- Đề xuất được chương trình đào tạo tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề cho học sinh sau trung học cơ sở tại Hà Nội.

Nội dung nghiên cứu:

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về chương trình đào tạo tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề cho học sinh sau trung học cơ sở.

- Điều tra, khảo sát về thực trạng hoạt động dạy văn hóa và dạy nghề; nhu cầu học nghề và kiến thức THPT theo chương trình tích hợp; thực hiện chương trình tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề cho học sinh sau trung học cơ sở tại các trường trung cấp và cao đẳng Hà Nội.

- Nghiên cứu thực trạng hoạt động dạy văn hóa và dạy nghề trong các trường cao đẳng và trung cấp của Hà Nội cho học sinh sau trung học cơ sở.

- Tổ chức nghiên cứu, xây dựng các chương trình đào tạo tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề cho học sinh sau trung học cơ sở.

- Tổ chức triển khai áp dụng thí điểm Chương trình đào tạo tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề phù hợp với học sinh sau trung học cơ sở tại 01 trường Cao đẳng và 01 trường Trung cấp trực thuộc UBND thành phố Hà Nội.

Kết quả của đề tài:

- Hiệu quả của Đề tài đã Góp phần thực hiện Kế hoạch số 219/KH-UBND về việc triển khai Đề án 522/QĐ-TTg của Chính phủ về việc “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh



phổ thông giai đoạn 2018-2025” trong giai đoạn hiện nay có ý nghĩa rất quan trọng và góp phần xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng với quy mô và cơ cấu hợp lý về ngành nghề, về cấp độ đào tạo.

- Giúp các cơ quan quản lý nhà nước về Giáo dục nghề nghiệp và GD&ĐT Thành phố ban hành những chính sách, các quy định và tổ chức các hoạt động phù hợp nhằm thu hút và đào tạo nguồn nhân lực tay nghề chất lượng cao có hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực, thời gian của toàn xã hội. Góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hà Nội đến năm 2025 và những năm tiếp theo...

- Đề xuất các Chương trình đào tạo tích hợp hoàn thiện học vấn phổ thông và đào tạo nghề. Sau đó, tiến hành triển khai thí điểm tại trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội và trường trung cấp nghề cơ khí I Hà Nội, kết quả thí điểm sẽ làm cơ sở để nhân rộng mô hình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các trường trung cấp và cao đẳng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Quá trình triển khai áp dụng thí điểm kết quả nghiên cứu tại các cơ sở GDNN sẽ góp phần nâng cao trình độ lý luận, quản lý của cán bộ, giáo viên, tạo dựng thương hiệu của nhà trường và đem lại hiệu quả trong công tác tuyển sinh, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội cho thành phố Hà Nội.

ĐỀ TÀI:

“Nghiên cứu chế tạo vật liệu compound chống cháy không chứa halogen trên cơ sở polyolefin dùng cho ngành điện dân dụng”

P.V

Tổ chức chủ trì thực hiện:

Trường đại học Khoa học Tự nhiên

Chủ nhiệm đề tài:

TS. Nguyễn Quang Huy

Thời gian thực hiện:

2021 - 2024

Mã số:

01C-03/05-2021-3



Sự cần thiết:

Tình trạng cháy nổ trong những năm gần đây luôn diễn biến hết sức phức tạp, gây ảnh hưởng không nhỏ đến cả tính mạng và vật chất của con người. Hầu hết, những vụ cháy nổ trong thời gian vừa qua đều do hiện tượng chập điện và những sai sót trong việc bảo quản các thiết bị điện, cháy nổ.

Nguyên nhân hàng đầu dẫn đến việc chập cháy đường dây điện là do chất lượng hệ thống dây dẫn điện lưới không đảm bảo vì cũ nát hoặc do những tác động ngoại lực như mưa bão. Ngoài ra, những nguyên nhân khác khá phổ biến như thiết bị bảo vệ cầu giao aptomat không được thay thế mới, chất lượng kém nên dễ bắn ra tia lửa, dễ chập cháy, hoặc do ý thức sử dụng điện năng của người dân kém khiến quá tải đường điện...

Để hạn chế tình trạng này, các thiết bị tiêu thụ và bảo vệ điện cần phải tính toán, thiết kế theo đúng

quy định về an toàn điện và PCCC, không được dùng nhiều dụng cụ tiêu thụ điện vượt quá khả năng chịu tải của dây dẫn và không dùng dây dẫn có tiết diện nhỏ cho các thiết bị điện có công suất lớn để tránh trường hợp quá tải gây cháy, nổ xảy ra.

Cáp chống cháy (Fire resistant cable): không có nghĩa là cáp không bị cháy hoặc chống lại sự cháy, mà nó đặc tính khó cháy, hạn chế cháy lan và khi bị cháy vẫn có thể dẫn điện bình thường trong một khoảng thời gian nhất định nào đó theo cấp độ mà tiêu chuẩn quy định. Cáp điện chống cháy có lõi được cấu tạo từ chất rắn được tời nhẵn hoặc lõi đồng được bọc bên. Trước đây, cáp được bọc bằng vỏ nhựa tổng hợp (PVC), tuy nhiên khi cháy nó tạo ra khói và gây ra một lượng lớn khí độc gây nguy hiểm cho tính mạng người dùng.

Ngày nay, vỏ cáp điện và các chi tiết nhựa sử dụng cho ngành điện được chế tạo trực tiếp từ tổ



hợp vật liệu (vật liệu compound). Tại đây, vật liệu compound được chế tạo bao gồm nhựa nền, phụ gia chống cháy và các phụ gia phụ trợ khác với một tỷ lệ xác định tùy theo yêu cầu của từng sản phẩm. Phương pháp này mang đến sự kết hợp hiệu quả giữa các phụ gia và nhựa giúp quá trình phân tán phụ gia trong nhựa đồng đều hơn, giảm những công đoạn trộn phức tạp, giảm chi phí vệ sinh thiết bị. Khách hàng có thể sử dụng tổ hợp vật liệu compound chống cháy để sản xuất các sản phẩm mà không cần thêm bất kỳ loại phụ gia nào khác. Vì vậy, tổ hợp vật liệu compound chống cháy phù hợp để sản xuất với số lượng lớn và sản phẩm ít thay đổi. Do đó, tổ hợp vật liệu compound chống cháy mang đến giải pháp tiết kiệm chi phí nguyên liệu đầu vào, giúp tăng độ bền của sản phẩm và tăng hiệu quả sử dụng của phụ gia.

Để giải quyết những vấn đề trên, xuất phát từ nhu cầu thực tế và kinh nghiệm nghiên cứu, ứng dụng vật liệu chống cháy, đề tài hướng đến mục tiêu:

Mục tiêu:

- Làm chủ được công nghệ chế tạo vật liệu compound chống cháy không chứa halogen trên cơ sở polyolefin.

- Xây dựng được quy trình công nghệ chế tạo vật liệu compound chống cháy ứng dụng cho ngành điện dân dụng công suất 50kg/giờ.

- Ứng dụng hạt nhựa compound chống cháy để sản xuất một số sản phẩm dân dụng chống cháy đáp ứng yêu cầu chất lượng của Nhà nước.

Nội dung nghiên cứu:

- Xây dựng quy trình công nghệ chế tạo vật liệu compound chống cháy công suất 5kg/giờ.

- Xây dựng quy trình chế tạo compound chống cháy trên cơ sở polyolefin công suất 50kg/giờ.

- Nghiên cứu quy trình ứng dụng vật liệu compound chống cháy để sản xuất vỏ dây cáp điện.

- Đánh giá hiệu quả kinh tế - kỹ thuật.

Kết quả của đề tài:

Sau một thời gian nỗ lực nghiên cứu với sự ủng hộ của các cơ quan quản lý, sự phối hợp hiệu quả của các đơn vị thực hiện, nhóm nghiên cứu đề tài đã thu được một số kết quả cụ thể như sau:

a. Đã chế tạo được vật liệu compound chống cháy trên cơ sở polyolefin sử dụng phụ gia chống cháy thân thiện môi trường, có chất lượng và hiệu quả chống cháy phù hợp tiêu chuẩn Việt Nam. Cụ thể như sau:

- Thành phần chế tạo nhựa nền LLDPE/EVA tỷ lệ 75/25; trợ tương hợp PE-g- MAH 2%; phụ gia chống cháy ATH/MPP tỷ lệ 15/20; phụ gia chống oxy hóa Irganox 168/Irganox 1010 tỷ lệ 70/30; phụ gia hấp thụ UV Chimassorb C944/Tinuvin T622 tỷ lệ 50/50; trợ phân tán Kẽm stearate 2 %; trợ gia công FX- 5920 0,5%.

- Thông số công nghệ chế tạo vật liệu compound chống cháy công suất bán công nghiệp:

+ Thiết bị chế tạo: Thiết bị đùn trực vít, công suất 50 kg/giờ;

+ Nhiệt độ gia công (từ vùng nạp liệu đến đầu tạo hình): 130-135-140-140-145-145-155-160°C;

+ Tốc độ trực vít: 80 vòng/phút;

+ Tốc độ nạp liệu: 50 kg/giờ;

+ Tốc độ cắt hạt: 40 vòng/phút.

b. Đã xây dựng được quy trình công nghệ chế tạo vật liệu compound chống cháy công suất 50kg/giờ. Đồng thời tiến hành chế tạo 500kg vật liệu compound chống cháy đáp ứng yêu cầu chất lượng của thuyết minh. Kết quả như sau:

- Tính chất cơ lý của sản phẩm compound: Độ bền kéo đứt 14,37 MPa, độ giãn dài khi đứt: 170,38 %;

- Mức độ thay đổi độ bền kéo đứt sau thử nghiệm oxy hóa nhiệt: 10,72%;

- Mức độ thay đổi độ giãn dài khi đứt sau thử nghiệm oxy hóa nhiệt: 10,06%;

- Khối lượng riêng: 1,4 g/cm³;

- Chỉ số chảy của compound: 2,18 g/10 phút;

- Chỉ số LOI của sản phẩm compound: 30,2%;

- Độ pH: 4,7;

- Độ ẩm: 0,044%;

- Lượng khí HX: < 0,0001%;

- Độ dẫn điện: 3,4x10⁻³ μS/mm;

- Khả năng chống cháy xếp theo UL-94: Đạt V0

c. Đã xây dựng được quy trình công nghệ ứng dụng vật liệu compound chống cháy để bọc thử nghiệm 200m cáp điện hạ thế cách điện hai lõi loại 0.6/1kV. Cáp điện được sản xuất thử nghiệm tại công ty TNHH Cable Top Việt Nam có chất lượng đạt tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6610-1. Kết quả như sau:

- Thử nghiệm điện áp trên cáp hoàn chỉnh: Mẫu không bị đánh thủng;

- Kích thước ngoài: 25 mm;

- Độ bền chịu ngọn lửa: Đạt thử nghiệm.

d. Một số kết quả khác của đề tài:

- Đề tài đã xây dựng được 01 bộ tiêu chuẩn cơ sở cho vật liệu compound chống cháy tương đương tiêu chuẩn quốc tế.

- Về công bố công trình khoa học: đã công bố 01 bài báo khoa học trên các tạp chí khoa học uy tín.

Đánh giá chung: với kết quả thu được này, đề tài đã hoàn thành đúng các nội dung, chất lượng sản phẩm theo như đã đăng ký.



ĐỀ TÀI:

“Nghiên cứu xây dựng hệ thống mô phỏng hỗ trợ đào tạo thanh nhạc dựa trên công nghệ thực tại ảo tại trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội”

P.V

Tổ chức chủ trì thực hiện:	Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội
Chủ nhiệm đề tài:	ThS.NSUT. Dương Minh Ánh
Thời gian thực hiện:	2020 - 2024
Mã số:	01X-12/01-2020-3

**Sự cần thiết:**

Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, có bề dày lịch sử 56 năm trong công tác đào tạo lĩnh vực nghệ thuật. Với mục tiêu đào tạo ra nhiều ca sĩ có trình độ chuyên môn cao đáp ứng với nhu cầu thường thức của khán giả cả nước và có “bản sắc” và “thương hiệu” riêng của trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội trong đào tạo thanh nhạc. Điều này đã được thực tiễn chứng minh bởi cho đến nay nhà trường đã đào tạo ra nhiều thế hệ nghệ sĩ, ca sĩ tên tuổi được cả nước biết đến.

Đặc thù của thanh nhạc là bộ môn nghệ thuật khó so với các bộ môn nhạc cụ khác bởi nhạc cụ của người hát chính là sự kết hợp hoạt động của các bộ phận trên cơ thể con người để tạo ra âm thanh. Bằng sự nỗ lực, sáng tạo trong việc dạy và học mà kết quả thu nhận được trong nhiều thập kỷ qua ở các cơ sở đào tạo Thanh nhạc của Việt Nam đã có sự phát triển vượt bậc và thu được nhiều kết quả rất khả quan. Điều đó được thể hiện qua kết quả của các cuộc thi âm nhạc - thanh nhạc trong khu vực quốc tế. Tuy nhiên trong việc giảng dạy Thanh nhạc ở Việt Nam hiện nay vẫn gặp những bất cập bởi việc hệ thống hóa cơ chế vận hành của các bộ phận trên cơ thể con người mới chỉ dừng lại ở các tài liệu có hình ảnh đen trắng hoặc ở không gian hai chiều. Giảng viên chủ yếu dựa vào các tài liệu hiện có cùng với kiến thức, kinh nghiệm của bản thân để diễn giải về hơi thở, vị trí âm thanh, nhận biết cách hát đúng, cách hát sai... mà chưa đi sâu vào việc giải thích làm rõ những vấn đề khó mà học sinh thường gặp phải trong quá trình học thanh nhạc, giảng dạy theo lối “truyền nghề” cho người học khiến cho kết quả sản phẩm đào tạo chưa được như mong muốn.

Để những kết quả trên được nhân rộng và nâng cao, khoa học giải phẫu hình thể chính là một trong những tiền đề quan trọng để phát huy và nâng cao chất lượng dạy và học cho bộ môn nghệ thuật thanh nhạc. Với các nước có nền âm nhạc tiên tiến từ lâu đã quan tâm đến vấn đề này. Tuy nhiên, ở Việt Nam khái niệm Giải phẫu hình thể trong thanh nhạc chưa thực sự được chú trọng và nghiên cứu sâu. Với mục đích giúp cho người dạy và học dễ hình dung, việc giải phẫu hình thể cần được ứng dụng các kỹ thuật đồ họa tiên tiến, hay còn gọi là thực tại ảo sẽ mô phỏng một cách rõ ràng về cơ chế vận hành của các bộ phận trên cơ thể con người khi hát.

Thực tại ảo là công nghệ sử dụng các kỹ thuật mô hình hoá không gian ba chiều với sự hỗ trợ của các thiết bị đa phương tiện hiện đại để xây dựng một thế giới được mô phỏng bằng máy tính - môi trường ảo (virtual environment). Trong thế giới ảo, người sử dụng không còn được xem như người quan sát bên ngoài, mà đã thực sự trở thành một phần của hệ thống. Người sử dụng có thể tự do chuyển động trong không gian ba chiều, tương tác với các vật thể ảo, quan sát, khảo cứu thế giới ảo ở những góc độ khác nhau về mặt không gian. Ngược lại, môi trường ảo còn có những phản ứng tương ứng với mỗi hành động của người sử dụng, tác động vào các giác quan như thị giác, thính giác, xúc giác của người sử dụng trong thời gian thực và tuân thủ những quy tắc vật lý một cách tự nhiên, làm người ta có cảm giác như đang tồn tại trong một thế giới thực.

Đối với giảng viên giảng dạy thanh nhạc, công nghệ thực tại ảo sẽ là công cụ giúp cho giảng viên có thể hệ thống hóa phân lý thuyết, xây dựng những bài giảng Thanh nhạc dựa trên công nghệ thực tại ảo để truyền đạt tới học sinh một cách dễ dàng, giải quyết



những vấn đề tồn tại, vướng mắc bao lâu nay trong việc đào tạo Thanh nhạc. Bởi công nghệ thực tại ảo cho phép người học thấy được cấu trúc của cơ thể, cơ chế phát và tạo ra âm thanh, điều gì cần thay đổi và thay đổi như thế nào để cải thiện giọng hát. Từ đó, trực quan hóa và nâng cao khả năng nhận thức của người học khi học tập về thanh nhạc. Việc hệ thống hoá chi tiết lý thuyết, công nghệ thực tế ảo sẽ xây dựng chính xác tới 98% sự di chuyển, vận hành các cơ quan nội tạng nằm trong cơ thể. Các hình ảnh chi tiết của từng bộ phận cơ thể tham gia vào quá trình hát sẽ được hiển thị bằng hình ảnh 3D. Điều đó cho phép người học có thể hiểu chi tiết về cấu trúc, cũng như luyện tập sao cho đúng. Với các bài giảng, giảng viên sẽ đưa ra những yêu cầu cùng với các mẫu âm thanh chuẩn, giúp sinh viên phân biệt được quá trình phát tạo ra âm thanh nếu thiếu sự di chuyển hay sự tham gia của bất kỳ bộ phận cơ thể nào cũng khiến âm thanh trở nên chưa chính xác. Đồng thời tiếp cận với những hình ảnh 3D giúp bộ môn Thanh nhạc “trừu tượng” trở nên đơn giản hơn, đặc biệt với những sinh viên học năm đầu tiên.

Mục tiêu:

Nghiên cứu xây dựng hệ thống mô phỏng hỗ trợ đào tạo thanh nhạc dựa trên công nghệ thực tại ảo góp phần vào nâng cao hiệu quả đào tạo tại trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội.

Nội dung nghiên cứu:

- Cơ sở lý luận về dạy học thanh nhạc.
- Xây dựng mô hình 3D các bộ phận trong cơ thể người liên quan đến giọng hát.
- Mô phỏng hoạt động của một số bộ phận liên quan tới quá trình phát và tạo ra âm thanh.
- Hệ thống mô phỏng hỗ trợ đào tạo thanh nhạc dựa trên công nghệ thực tại ảo.
- Triển khai và đánh giá thực nghiệm.

Kết quả của đề tài:

Đề tài “Nghiên cứu xây dựng hệ thống mô phỏng hỗ trợ đào tạo thanh nhạc dựa trên công nghệ thực tại ảo tại trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội” đã tìm hiểu về công nghệ thực tại ảo và các kỹ thuật giảng dạy thanh nhạc cũng như sự chuyển động của các bộ phận trong cơ thể người khi hát. Từ đó, đề tài đã hoàn thiện hệ thống hỗ trợ quá trình dạy và học thanh nhạc dựa trên công nghệ thực tại ảo với các sản phẩm chính:

Nghiên cứu các bộ phận liên quan đến phát âm trong thanh nhạc và hơi thở khi hát, đề tài nghiên cứu giải phẫu cơ thể người, cấu tạo của cột sống, lồng ngực, xương sườn, khớp xương, cũng như sự hoạt động của xương sườn và các cơ liên sườn. Cấu tạo của lồng ngực, sụn sườn và xương ức, các cơ

hoành, hoạt động của cơ hoành, phổi và khí quản khi hát. Bên cạnh đó; vấn đề về khoang mặt, trán, má và các khớp thái dương, cấu tạo miệng và cổ họng, dây thanh, chức năng của vòm miệng, cũng được chúng tôi nghiên cứu kỹ lưỡng về mặt lâm sàng đồng thời liên hệ đưa ra nêu lên mối quan hệ giữa các bộ phận với nhau tới việc phát và tạo ra âm thanh bằng vận dụng giữa dạy học truyền thống và dạy học truyền thống kết hợp với hiện đại mới mục đích làm rõ.

Tiến hành các nghiên cứu về việc xây dựng mô hình 3D. Qua đó, kết hợp với các kiến thức về giải phẫu đã tiến hành mô hình hóa ba chiều lại các bộ phận trong cơ thể người có liên quan khi hát.

Dựa trên các kỹ thuật mô phỏng chuyển động và các thuật toán liên quan tới mô phỏng hơi thở, các bộ phận trong cơ thể đã được mô phỏng thành công các chuyển động. Đồng thời, các mô phỏng về luồng hơi cũng đã được cài đặt và cấu hình thành công trong việc mô phỏng luồng hơi khi hát.

Thiết kế, xây dựng hệ thống hiệu ứng thực tại ảo. Các nội dung công việc đã được thực hiện và hoàn thiện theo tiến độ thuyết minh của đề tài. Kết quả thực hiện của nội dung 4 giúp xây dựng 1 phần mềm thực tại ảo hỗ trợ cho việc giảng dạy thanh nhạc. Các tính năng của phần mềm cho phép giảng viên giảng dạy trình diễn cấu tạo, cấu trúc của cơ thể người cũng như các hoạt động của cơ thể người khi hát. Đồng thời, phần mềm cho phép trình diễn động các hoạt động của cơ thể dựa trên điều khiển của giảng viên giảng dạy với một đoạn nhạc được lựa chọn từ bên ngoài. Phần mềm cũng cho phép lưu lại các chuyển động thành video phục vụ trong quá trình giảng dạy.

Trong quá trình triển khai thực nghiệm, chúng tôi đã hướng dẫn sử dụng, xây dựng bài giảng mẫu. Đồng thời, quá trình giảng thử và đánh giá kết quả thực nghiệm cũng được thực hiện. Kết quả thực nghiệm cho thấy hình ảnh mô phỏng các bộ phận tương đối giống với thực tế và các hoạt động được mô phỏng lại cho phép người học dễ dàng hình dung các phương pháp hát với ví dụ minh họa trực quan.

Bên cạnh đó, hệ thống mô phỏng hỗ trợ đào tạo thanh nhạc dựa trên công nghệ thực tại ảo cho thấy khả năng tương thích và đáp ứng các yêu cầu của giảng viên trong quá trình giảng dạy. Tuy nhiên, một số thao tác chuyên môn đòi hỏi giảng viên cần nắm rõ các bước vận hành phần mềm kết hợp với kiến thức chuyên môn.

Đối với người học, hệ thống giúp người học tiếp cận nhanh hơn với các kỹ thuật học tập và kỹ thuật hát. Đồng thời, mang tới các trải nghiệm hiện đại và công nghệ từ đó tăng tính tích cực của người học.



Mùa giải Nobel 2024

Đỗ Minh (tổng hợp)

1. Nobel Y sinh 2024 vinh danh khám phá microRNA



Giải Nobel Y Sinh năm nay được trao cho hai nhà khoa học Mỹ Victor Ambros và Gary Ruvkun, cho phát hiện về microRNA trong việc điều chỉnh hoạt động của các gene trong bộ gene của tế bào. Qua đó, khám phá ra nguyên lý cơ bản chi phối cách thức điều hòa hoạt động của gen.

Victor Ambros sinh năm 1953 tại Hanover, New Hampshire, Mỹ. Ông nhận bằng tiến sĩ tại Viện Công nghệ Massachusetts (MIT) vào năm 1979. Đây cũng là nơi ông thực hiện nghiên cứu sau tiến sĩ từ năm 1979 đến năm 1985. Hiện ông là giáo sư tại Trường Y Đại học Massachusetts.

Gary Ruvkun sinh năm 1952 tại Berkeley, California, Mỹ. Ông nhận bằng tiến sĩ tại Đại học Harvard năm 1982. Hiện ông là giáo sư Trường Y Harvard.

Vào đầu thập niên 1990, Victor Ambros và Gary Ruvkun đã phát hiện ra microRNA, một lớp phân tử RNA nhỏ mới, đóng vai trò quan trọng trong quá trình điều hòa gene. Phát hiện mang tính đột phá của họ ở loài giun nhỏ *C.Elegans* đã tiết lộ nguyên lý mới về quá trình điều hòa gene.

Thông tin lưu trữ trong nhiễm sắc thể của chúng ta có thể ví như một cuốn sách hướng dẫn cho tất cả tế bào trong cơ thể. Mỗi tế bào chứa cùng một nhiễm sắc thể, chứa chính xác cùng một bộ gene và cùng một bộ hướng dẫn.

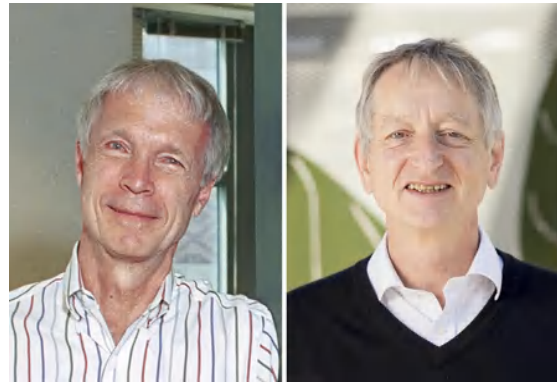
Tuy nhiên, các loại tế bào khác nhau, chẳng hạn tế bào cơ và tế bào thần kinh, có những đặc điểm khác nhau. Hai nhà sinh vật học đã dành sự nghiệp để nghiên cứu cơ chế nảy sinh những khác biệt này. Câu trả lời nằm ở sự điều hòa gene, cho phép mỗi tế

bào chỉ chọn các ‘sách hướng dẫn’ liên quan. Điều này đảm bảo rằng chỉ có tập hợp gene chính xác hoạt động trong mỗi loại tế bào.

Phát hiện đột phá của họ tiết lộ một nguyên lý hoàn toàn mới về điều hòa gene, điều cần thiết cho các sinh vật đa bào, bao gồm cả con người.

Nguyên lý này rất cần thiết đối với các sinh vật đa bào, bao gồm cả con người. Nó liên quan mật thiết đến cách các sinh vật trên thế giới vận động và phát triển.

2. Nobel Vật lý 2024 thuộc về nghiên cứu nền tảng cho trí tuệ nhân tạo



Giải thưởng Nobel Vật lý năm 2024 được trao cho 2 nhà khoa học John J.Hopfield từ Đại học Princeton (Mỹ) và Geoffrey E.Hinton từ Đại học Toronto (Canada) “những khám phá và phát minh cơ bản khởi nguồn cho sự phát triển của ngành học máy với mạng nơron nhân tạo”.

2 nhà khoa học đạt giải được biết đến là “ông tổ của trí tuệ nhân tạo” đã sử dụng các công cụ từ vật lý để xây dựng các phương pháp giúp đặt nền tảng cho công nghệ học máy mạnh mẽ ngày nay. Học máy là một nhánh của trí tuệ nhân tạo và khoa học máy tính, tập trung vào việc vào sử dụng dữ liệu và thuật toán để mô phỏng cách học của con người, từ đó dần cải thiện tính chính xác của nó.

Nhờ những công trình nghiên cứu từ những năm 1980 trở đi, nghiên cứu của John Hopfield và Geoffrey Hinton đã cách mạng hóa việc máy móc có thể học và xử lý thông tin, mở đường cho những tiến bộ trong nhiều ngành công nghiệp khác nhau

Nhà khoa học Hopfield đã tạo ra một cấu trúc có thể lưu trữ và tái tạo thông tin. Trong khi đó, nhà

khoa học Hinton đã phát minh ra một phương pháp có thể tự khám phá các thuộc tính trong dữ liệu và phương pháp này đã trở nên quan trọng đối với các mạng nơ-ron lớn hiện đang được sử dụng.

Phát minh và khám phá của giải Nobel Vật lý năm nay là cơ sở cho những ứng dụng như ChatGPT và một lần nữa khẳng định rằng cũng như phát minh World Wide Web trong lĩnh vực vật lý năng lượng cao, các nghiên cứu vật lý có thể đem lại những phát minh hữu dụng, có ứng dụng rộng rãi trong đời sống. Học máy dựa trên mạng nơ-ron nhân tạo hiện đang cách mạng hóa khoa học, kỹ thuật và cuộc sống hằng ngày.

3. Giải Nobel Hóa học 2024 vinh danh những nghiên cứu “gỡ nút thắt” về protein



Giải thưởng Nobel Hóa học năm 2024 thuộc về hai công trình có tiềm năng lớn, sử dụng Trí tuệ Nhân tạo (AI) để “giải mã” về protein.

GS.TS David Baker (62 tuổi, Đại học Washington) được trao một nửa giải thưởng Nobel vì thành tựu “thiết kế protein bằng máy tính”. Trong khi đó, GS.TS Demis Hassabis (48 tuổi) và TS John M. Jumper (39 tuổi) - các nhà nghiên cứu cấp cao tại Công ty Google DeepMind của Google - chia sẻ nửa giải thưởng còn lại vì những thành tựu đóng góp trong lĩnh vực ứng dụng AI vào dự đoán cấu trúc protein. Công trình nghiên cứu giúp tiết lộ bí mật của protein thông qua điện toán và trí tuệ nhân tạo (AI). Đây vốn là những thách thức lớn trong ngành sinh hóa, có lúc tưởng chừng như không thể giải quyết.

Công trình tạo ra các loại protein hoàn toàn mới của Giáo sư Baker, sinh năm 1962, là một thành tựu gần như bất khả thi. Protein thường gồm 20 amino acid khác nhau, có thể được mô tả như những “khối” tạo nên sự sống.

Năm 2003, Giáo sư Baker thành công sử dụng những khối này để thiết kế một protein mới không giống bất cứ protein nào khác. Kể từ đó, nhóm nghiên cứu của ông liên tục tạo ra những protein sáng tạo, bao gồm cả protein có thể dùng làm dược

phẩm, vaccine, vật liệu nano và cảm biến siêu nhỏ.

Trong khi đó, bộ đôi nhà khoa học đến từ Google DeepMind có trụ sở tại Anh, Giám đốc Điều hành Hassabis (sinh năm 1976) và nhà nghiên cứu cấp cao Jumper (sinh năm 1985) đã phát triển AlphaFold, một mô hình AI có khả năng dự đoán cấu trúc ba chiều của protein dựa trên chuỗi amino acid. Công trình của họ đã làm thay đổi cách thức nghiên cứu sinh học trên toàn cầu và giải quyết một vấn đề đã tồn tại 50 năm qua.

Trong protein, các amino acid liên kết với nhau theo chuỗi dài với cấu trúc ba chiều, có ý nghĩa quyết định đối với chức năng của protein. Từ đầu những năm 1970, các nhà nghiên cứu đã tìm cách dự đoán cấu trúc protein từ trình tự amino acid, nhưng điều này vô cùng khó khăn. Ra đời cách đây bốn năm, mô hình AlphaFold 2 của hai nhà khoa học Hassabis và Jumper đã tạo nên đột phá bất ngờ, giúp dự đoán cấu trúc của tất cả 200 triệu protein mà giới nghiên cứu đã xác định được.

Từ đó đến nay, AlphaFold2 được hơn 2 triệu người từ 190 nước trên thế giới sử dụng. Qua các mô hình này, các nhà nghiên cứu có thể hiểu rõ hơn tình trạng kháng kháng sinh và tạo ra ảnh enzyme có thể phân hủy nhựa.

4. Nobel văn chương 2024 thuộc về Han Kang của Hàn Quốc



Han Kang là nhà văn Hàn Quốc sinh năm 1970 tại thành phố Gwangju, đã giành Giải Nobel Văn học 2024 “vì văn xuôi đầy chất thơ mãnh liệt, phản ánh những chấn thương lịch sử và phơi bày sự mong manh của cuộc sống con người”.

Các tác phẩm của nhà văn Han Kang có “phạm vi rộng về thể loại” với lối văn xuôi ẩn dụ. Bà có nhận thức độc đáo về mối liên hệ giữa thể xác và tâm hồn, giữa người sống và người chết. Trong phong cách thơ ca và thử nghiệm của mình, bà đã trở thành nhà cải cách trong văn xuôi đương đại.



Những tác phẩm của bà cho thấy sự nhận thức độc đáo về mối liên hệ phức tạp giữa thể xác và tâm hồn, giữa sự sống và cái chết. Phong cách thơ mộng và đầy tính thử nghiệm đã đưa bà Han Kang trở thành nhà văn tiên phong trong văn xuôi đương đại.

Bên cạnh việc viết lách, Han Kang cũng dành trọn tâm huyết cho nghệ thuật và âm nhạc, điều này được phản ánh trong toàn bộ tác phẩm văn học của Han Kang.

5. Nobel Hòa bình 2024 vinh danh tổ chức chống vũ khí hạt nhân



Giải Nobel Hòa bình năm 2024 đã thuộc về tổ chức Nihon Hidankyo - Tổ chức đại diện cho những người sống sót sau các vụ ném bom nguyên tử tại Hiroshima và Nagasaki trong Thế chiến 2. Những người này được gọi chung là Hibakusha. Sứ mệnh của họ là nâng cao nhận thức toàn cầu về hậu quả thảm khốc của vũ khí hạt nhân đối với nhân loại.

Hibakusha nhận giải Nobel Hòa bình vì những nỗ lực hướng tới một thế giới không có vũ khí hạt nhân và chứng minh qua lời khai của nhân chứng rằng vũ khí hạt nhân không bao giờ được sử dụng.

Ủy ban Nobel Na Uy đã ghi nhận những đóng góp to lớn của tổ chức Nihon Hidankyo trong cuộc đấu tranh vì một thế giới hòa bình không vũ khí hạt nhân. Giải thưởng Nobel Hòa bình năm 2024 là một minh chứng cho ý chí bất khuất của con người trước sức mạnh hủy diệt của chiến tranh. Nhờ những nỗ lực không ngừng nghỉ của tổ chức, phong trào phản đối vũ khí hạt nhân ngày càng lớn mạnh trên toàn cầu. Không có vũ khí hạt nhân nào được sử dụng trong chiến tranh trong gần 80 năm. Những nỗ lực phi thường của Nihon Hidankyo và những đại diện khác của Hibakusha đã đóng góp rất lớn vào việc thiết lập điều cấm kỵ về hạt nhân.

Những người Hibakusha đã giúp chúng ta diễn tả điều không thể diễn tả và hình dung ra điều không thể tưởng tượng. Những minh chứng sinh động của

các Hibakusha đã giúp chúng ta hiểu rõ hơn về nỗi đau và sự tàn phá khủng khiếp mà vũ khí hạt nhân gây ra.

Giải Nobel Hòa bình năm nay được trao cho Nihon Hidankyo, với ý nghĩa vinh danh tất cả những người sống sót, những người bất chấp nỗi đau về thể xác và ký ức đau thương, đã chọn sử dụng kinh nghiệm của mình để vun đắp hy vọng và sự tham gia vì hòa bình.

6. Nobel Kinh tế học 2024 thuộc về 3 nhà kinh tế học người Mỹ, nhờ nghiên cứu về các định chế và sự thịnh vượng



Giải bao gồm các nhà kinh tế Daron Acemoglu, Simon Johnson và James A. Robinson. Họ được trao giải nhờ nghiên cứu về cách các định chế được thành lập và tác động của nhóm này lên sự thịnh vượng. Các nghiên cứu giúp thế giới hiểu thêm nguyên nhân chênh lệch giàu nghèo giữa các quốc gia.

Nhà kinh tế học Daron Acemoglu, sinh năm 1967 tại TP Istanbul (Thổ Nhĩ Kỳ). Ông nhận bằng tiến sĩ năm 1992 tại Trường Kinh tế và Khoa học Chính trị London (Anh) và hiện là giáo sư tại Viện Công nghệ Massachusetts (Mỹ).

Nhà kinh tế Simon Johnson, sinh năm 1963 tại TP Sheffield (Anh). Ông nhận bằng tiến sĩ năm 1989 tại Viện Công nghệ Massachusetts và đang là giáo sư tại đây.

Nhà kinh tế James A. Robinson, sinh năm 1960. Ông nhận bằng tiến sĩ năm 1993 tại Đại học Yale (Mỹ) và đang là giáo sư tại ĐH Chicago (Mỹ).

Thu hẹp khoảng cách thu nhập giữa các nước là một trong những thách thức lớn nhất hiện tại. Các nhà khoa học trên đã chứng minh được tầm quan trọng của thiết chế xã hội trong giải quyết việc này. Nghiên cứu của cả 3 đã chỉ ra tầm quan trọng của thiết chế xã hội với sự thịnh vượng của một quốc gia. Theo đó, các xã hội có thiết chế và hệ thống luật lệ không chặt chẽ sẽ khó tạo ra tăng trưởng hoặc thay đổi theo chiều hướng tốt hơn.

Nguồn Internet



Quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng

P.V

Ngày 6/9/2024 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 111/2024/NĐ-CP quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

Theo quy định, hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng là tập hợp phần cứng, phần mềm và cơ sở dữ liệu về hoạt động xây dựng được thiết lập phục vụ mục đích tạo lập, cung cấp, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi, chia sẻ thông tin trên mạng.

Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là cơ sở dữ liệu về hoạt động xây dựng trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam được sắp xếp, tổ chức để truy cập, khai thác, chia sẻ, quản lý, duy trì và cập nhật thông qua phương tiện điện tử đáp ứng yêu cầu truy nhập và sử dụng thông tin của các ngành kinh tế và phục vụ lợi ích công cộng.

Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng bao gồm cơ sở dữ liệu về quy hoạch xây dựng; cơ sở dữ liệu về dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng; cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng và các hoạt động khác liên quan đến đầu tư xây dựng.

Nguyên tắc xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng

Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được xây dựng, quản lý tập trung, thống nhất, đồng bộ từ TW đến địa phương.

Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được xây dựng, cập nhật nhằm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về hoạt động xây dựng, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng.

Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được duy trì hoạt động liên tục, ổn định, thông suốt và được lưu trữ lâu dài, đáp ứng nhu cầu khai thác và sử dụng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật.

Việc xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng tuân thủ các quy định của Nghị định này và pháp luật về công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, tiếp cận thông tin; quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

Quy định về khai thác, sử dụng hệ thống

thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng

Nghị định quy định cơ quan quản lý nhà nước được quyền khai thác và sử dụng đầy đủ các trường dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, tiếp cận thông tin và phù hợp với nhu cầu của đơn vị.

Cá nhân, tổ chức được quyền khai thác, sử dụng dữ liệu mở được công bố và được khai thác bằng văn bản đối với các dữ liệu còn lại trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, tiếp cận thông tin và phù hợp với nhu cầu sử dụng của cá nhân, tổ chức.

Hình thức khai thác cơ sở dữ liệu gồm: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng và bằng văn bản theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin đối với các thông tin, dữ liệu không thuộc dữ liệu mở quy định tại khoản 3 Điều 6 và khoản 4 Điều 7 Nghị định này.

Nghị định nêu rõ, cơ quan quản lý nhà nước không được yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp các giấy tờ, thông tin đã có trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

Dữ liệu được tra cứu, khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định trên có giá trị sử dụng chính thức, tương đương văn bản giấy trong các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng.

Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là nền tảng để triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng. Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng là tham chiếu gốc phục vụ tra cứu, khai thác để thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan như lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng; lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; cấp giấy phép xây dựng; quản lý trật tự xây dựng; kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng; các thủ tục khác có liên quan đến đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật chuyên ngành khác.

Theo vista.gov.vn



Hội nghị về hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo địa phương năm 2024

Đỗ Minh



Trong khuôn khổ sự kiện Kết nối công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam năm 2024, chiều 01/10/2024, tại Hà Nội, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã tổ chức Hội nghị về hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo (ĐMST) địa phương năm 2024. Hội nghị nhằm thúc đẩy, tăng cường hiệu quả triển khai các hoạt động kết nối chuyên giao công nghệ và ĐMST ở các địa phương, nâng cao đóng góp của KH&CN vào phát triển kinh tế - xã hội.

Hội nghị là cơ hội để các Trung tâm giới thiệu, chia sẻ các kết quả nổi bật, mô hình thành công trong hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ cũng như chia sẻ những khó khăn vướng mắc và đề xuất các giải pháp để thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ tại địa phương trong giai đoạn sắp tới.

Hội nghị đã được nghe các ý kiến tham luận về: Kết quả và định hướng hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương và trong cả nước giai đoạn đến năm 2025 và Giải pháp hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển sản phẩm chủ lực của các địa phương

Hệ thống các đơn vị sự nghiệp có chức năng ứng dụng chuyển giao công nghệ thuộc Sở KH&CN các tỉnh/thành phố (Trung tâm) là đầu mối thực hiện hoạt động nghiên cứu ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ KH&CN và ĐMST tại địa

phương. Thời gian qua, hệ thống các Trung tâm này hoạt động khá hiệu quả, có vai trò quan trọng trong hoạt động tiếp nhận, đánh giá, lựa chọn, cầu nối và ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất theo đặc thù của địa phương, phục vụ đời sống dân sinh, là đầu mối cung cấp thông tin phục vụ cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình định hướng, xây dựng chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển KH&CN.

Trong năm 2024 các Trung tâm đã chủ động dịch chuyển và tăng cường hỗ trợ cho doanh nghiệp trong hoạt động ứng dụng, đổi mới công nghệ, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hệ thống các Trung tâm đã đưa gần 400 sản phẩm ra thị trường với tổng doanh thu 75 tỷ đồng/năm; thực hiện gần 300 hợp đồng dịch vụ, tư vấn, chuyển giao công nghệ có giá trị hơn 10 tỷ đồng; làm chủ gần 150 quy trình công nghệ; thực hiện gần 300 nhiệm vụ KH&CN để ứng dụng vào thực tiễn...

Các kết quả trên đã đóng góp tích cực trong việc ứng dụng và chuyển giao công nghệ vào phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương. Đồng thời, là cầu nối quan trọng tạo sự liên kết giữa viện nghiên cứu, trường đại học với doanh nghiệp để chuyên hoá các kết quả nghiên cứu ứng dụng vào thực tiễn sản xuất kinh doanh ở địa phương.

Tuy nhiên, hiện các Trung tâm đang gặp một số khó khăn như: Trang thiết bị, máy móc lạc hậu, không đồng bộ; thiếu các máy móc, thiết bị cần thiết để thực hiện các nghiên cứu, phân tích, đánh giá

chuyên sâu phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học, tiếp nhận chuyển giao làm chủ công nghệ cao, công nghệ tiên tiến; công tác đào tạo, tiếp nhận vận hành các trang thiết bị còn chưa được quan tâm và đầu tư dẫn đến một số trang thiết bị chưa được khai thác hiệu quả; kết quả nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ vẫn còn nhiều hạn chế, chưa thực sự thúc đẩy mạnh mẽ có hiệu quả cao trong việc ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ, nhất là hỗ trợ cho khu vực doanh nghiệp thực hiện ứng dụng và đổi mới công nghệ.

Các đại biểu dự Hội nghị từ các địa phương cũng chia sẻ những kinh nghiệm và kết quả nổi bật trong hoạt động ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo tại tỉnh Tiền Giang, Thủ đô Hà Nội, tỉnh Hà Tĩnh và mô hình liên kết nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ tại Viện KH&CN Việt Nam – Hàn Quốc.



Phát biểu tham luận tại Hội nghị, ông Đỗ Hoàng Tú – Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý Công nghệ - Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội cho biết: Hà Nội đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách để hỗ trợ hoạt động ứng dụng chuyển giao công nghệ. Điều này giúp tạo ra khung pháp lý thuận lợi cho hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố Hà Nội.

Thời gian tới, Thành phố sẽ triển khai đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo, trong đó việc hoàn thiện khung pháp lý, cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được ưu tiên triển khai. Trọng tâm là xây dựng những cơ chế đột phá, đặc thù nhằm đưa khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô.

Ông Đỗ Hoàng Tú cũng đề xuất một số kiến nghị nhằm tháo gỡ vướng mắc cho hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường KH&CN và đổi mới sáng tạo của Hà Nội nói riêng và cả nước nói chung như: Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường KH&CN và đổi mới sáng tạo; Hướng dẫn triển khai

các hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường KH&CN cấp quận, huyện; Hướng dẫn giải quyết một số vướng mắc về giám định máy móc, thiết bị đã qua sử dụng khi gia hạn thời hạn dự án đầu tư, đặc biệt là những dự án có vốn đầu tư nước ngoài...

Các địa phương Tiền Giang, Hà Tĩnh cũng nêu lên những khó khăn, vướng mắc liên quan đến hoạt động của Trung tâm, đặc biệt là thực hiện cơ chế tự chủ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng vốn nhà nước; một số giải pháp nhằm tháo gỡ các khó khăn trước mắt cũng như lâu dài liên quan đến tổ chức, nguồn lực và hoạt động của các Trung tâm, đặc biệt là việc xác định các nhiệm vụ, định hướng lớn trong giai đoạn sắp tới để các Trung tâm thể hiện được vị thế và đóng góp tương xứng trong hệ thống ĐMST quốc gia nói chung, đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nói riêng.



Phát biểu kết luận Hội nghị, Thứ trưởng Bộ KH&CN Hoàng Minh đánh giá cao trách nhiệm của các địa phương trong việc hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và ĐMST tại các địa phương, cũng như ý kiến của các Trung tâm đưa ra tại Hội nghị.

Theo Thứ trưởng Hoàng Minh, bản chất của ĐMST là đưa ứng dụng KH&CN vào cuộc sống, nên sứ mệnh, hoạt động chính của Trung tâm là nơi chuyển giao công nghệ, khoa học kỹ thuật vào địa phương. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp, là cánh tay của Sở KH&CN địa phương tiếp nhận khoa học kỹ thuật lan toả vào cuộc sống và thực tiễn KH&CN tại địa phương. Nhưng do một số nguyên nhân khách quan, chủ quan, đặc biệt là về cơ chế tự chủ cũng như nhu cầu công nghệ địa phương nên có nơi Trung tâm làm tốt, có nơi Trung tâm còn gặp rất nhiều khó khăn về vấn đề tự chủ, chuyển giao công nghệ...

Thứ trưởng đề nghị các Trung tâm trong thời gian tới cần tập trung vào ba hoạt động: tháo gỡ khó khăn về cơ chế tự chủ; thực hiện chuyển giao và lan toả công nghệ đặc biệt là tập trung vào doanh nghiệp nhỏ và vừa; cải tiến sáng kiến lao động.

Tọa đàm Vai trò của đổi mới sáng tạo với doanh nghiệp Thủ đô

Kiều Phương



Trong khuôn khổ chuỗi sự kiện Kết nối công nghệ và đổi mới sáng tạo Việt Nam năm 2024 (Techconnect and Innovation Vietnam 2024), ngày 01/10/2024, UBND thành phố Hà Nội và Bộ Khoa học và Công nghệ giao Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội và Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo phối hợp tổ chức Tọa đàm với chủ đề: Vai trò của đổi mới sáng tạo với doanh nghiệp Thủ đô.

Tọa đàm nhằm mục đích trao đổi, thảo luận về hoạt động đổi mới sáng tạo và quản lý nhà nước về đổi mới sáng tạo phục vụ doanh nghiệp Thủ đô phát triển nhanh và bền vững. Đồng thời tạo kênh giao lưu, đối thoại giữa các nhà nghiên cứu, nhà đầu tư, doanh nghiệp hợp tác, hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, ứng dụng, đổi mới, phát triển công nghệ.

Tham dự Tọa đàm có ông Nguyễn Đức Hoàng - Phó cục trưởng Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo; TS. Nguyễn Quốc Hà - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội; TS. Lê Xuân Rao - Chủ tịch Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật thành phố Hà Nội; PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn - Chủ tịch Hội đồng trường Đại học Thủ đô; PGS.TS. Nguyễn Hữu Huệ - Chủ tịch Hội đồng trường Đại học Thủy lợi; Lãnh đạo các Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tuyên Quang và Cà Mau, cùng các nhà nghiên cứu, nhà đầu tư, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.



Phát biểu đề dẫn tọa đàm, TS. Nguyễn Quốc Hà - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội cho biết: Hoạt động đổi mới sáng tạo lan tỏa mạnh mẽ đến các ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các cơ quan, viện trường và doanh nghiệp. Hà Nội là địa phương dẫn đầu cả nước về chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) năm 2023. Hà Nội hiện đang đứng đầu toàn quốc về số lượng doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn với 168 trên tổng số khoảng 800 doanh nghiệp KH&CN của cả nước (chiếm 21%). Thành phố có hơn 1.000 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chiếm trên 26% cả nước. Trên địa bàn thành phố có gần 300 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đem lại kết quả tích cực.

Với mục tiêu phấn đấu xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hàng đầu của cả nước và khu vực, với hạt nhân là Khu

công nghệ cao Hoà Lạc, các viện trường là chủ thể, các doanh nghiệp là trung tâm, Hà Nội đã ban hành và triển khai đồng bộ nhiều chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hoạt động đổi mới công nghệ, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo và phát triển thị trường KH&CN, thu hút, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức, chuyên gia, nhà khoa học hàng đầu trong nước và quốc tế trên địa bàn Thành phố. Đặc biệt, Luật Thủ đô (sửa đổi) vừa được thông qua được kỳ vọng sẽ tạo bước đột phá, tháo gỡ vướng mắc về cơ chế, chính sách trong hoạt động đổi mới sáng tạo cũng như các hoạt động thúc đẩy nghiên cứu trong các viện trường và doanh nghiệp.



Trong buổi Tọa đàm, các đại biểu tham dự đã được nghe tham luận về các chủ đề liên quan đến vai trò của đổi mới sáng tạo với doanh nghiệp Thủ đô bao gồm: Các chính sách hỗ trợ và thúc đẩy đổi mới sáng tạo từ Chính phủ đối với doanh nghiệp Thủ đô (Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo); Đổi mới sáng tạo - Chìa khóa phát triển bền vững cho doanh nghiệp Thủ đô (Viện Hỗ trợ Đổi mới Sáng tạo Doanh nghiệp); Thị trường tài chính và quỹ đầu tư mạo hiểm - Nguồn lực hỗ trợ đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp (Quỹ Việt Nam silicon valley); Hợp tác giữa doanh nghiệp và các tổ chức nghiên cứu - Động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo (Viện Chiến lược và Chính sách KH&CN, Học viện KHCN&ĐMST).



Tại phiên tọa đàm bàn tròn, các diễn giả đã trao đổi, thảo luận về các vấn đề xoay quanh nội dung chính như: Phân tích thực trạng và các giải pháp thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, bài học kinh nghiệm và những thách thức trong quá trình triển khai đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp; Sự liên kết giữa các thành phần của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tại Hà Nội; Vai trò của các tổ chức quốc tế trong việc hỗ trợ tài chính, kỹ thuật và tư vấn cho doanh nghiệp nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo; Tầm quan trọng của nguồn nhân lực chất lượng cao trong phát triển đổi mới sáng tạo; Giải pháp để thu hút và giữ chân nhân tài trong bối cảnh cạnh tranh quốc tế; Vai trò của đổi mới sáng tạo trong chính sách phát triển của quốc gia đối với doanh nghiệp tại Hà Nội; Hiệu quả của các chính sách hỗ trợ đến thời điểm hiện tại...



Các diễn giả bao gồm: TS. Dương Thị Kim Liên - Viện trưởng Viện Hỗ trợ Đổi mới Sáng tạo Doanh nghiệp, bà Thạch Lê Anh – Giám đốc Quỹ Việt Nam silicon valley, Ông Nguyễn Võ Hưng - Trưởng Ban Chính sách Đổi mới sáng tạo, Viện Chiến lược và Chính sách KH&CN, Học viện KHCN&ĐMST, ông Nguyễn Đoàn Kết – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đã chia sẻ tầm nhìn, kinh nghiệm, bài học, câu chuyện, hành trình đổi mới sáng tạo của mình và vai trò sự hỗ trợ của Nhà nước; chia sẻ các khó khăn vướng mắc để cơ quan quản lý hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy hoạt động KHCN và ĐMST trong doanh nghiệp.

Buổi tọa đàm được kỳ vọng sẽ thúc đẩy việc kết nối, hợp tác, chuyển giao thành tựu công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm tận dụng cơ hội và lợi thế trong quá trình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đối với các doanh nghiệp của Thủ đô trong bối cảnh tăng cường hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo đang trở thành xu thế tất yếu, là kim chỉ nam cho mọi chính sách và hành động.



Diễn đàn công nghệ ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn

Đỗ Minh



Ngày 1/10/2024, trong khuôn khổ Sự kiện Kết nối công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (Techconnect & Innovation) năm 2024, “Diễn đàn Công nghệ ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn” được Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT) tổ chức, nhằm mục đích thảo luận và định hướng phát triển khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp.

Diễn đàn cũng nhằm tạo cơ hội để kết nối công nghệ, thành tựu nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ từ các viện nghiên cứu, trường đại học và các nhà khoa học với các doanh nghiệp, công ty, hợp tác xã nhằm phát triển nền nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sản xuất hàng hoá, theo hướng hiện đại có năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao.

Diễn đàn là cơ hội để mở ra các hướng hợp tác nghiên cứu và chuyển giao sản phẩm KH&CN vào thực tiễn sản xuất, mang lại giá trị gia tăng cho doanh nghiệp, hợp tác xã và bà con nông dân.

Trong 10 năm qua, nhờ vào ứng dụng khoa học công nghệ (KH&CN) mà nông nghiệp Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu. Với đóng góp trên 30% giá trị gia tăng trong sản xuất nông nghiệp và 38% trong sản xuất giống cây trồng, vật nuôi. Nhờ ứng dụng KH&CN, năng suất của một số vật nuôi, cây trồng của Việt Nam đã đạt mức cao so với các nước trong khu vực và thế giới.

Tại Diễn đàn, các đại biểu đã trình bày tham luận về: Cơ chế, chính sách và định hướng phát triển khoa học công nghệ Ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kết quả chuyên gia khoa học công nghệ trong nông nghiệp thông qua hoạt động khuyến nông phục vụ phát triển ngành NN và PTNT; Vai trò kết nối viện nghiên cứu, trường Đại học, doanh nghiệp trong việc ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; Xu thế phát triển, thực trạng và một số kết quả nghiên cứu ứng dụng công nghệ bảo quản, chế biến sau thu hoạch; Sử dụng vi sinh vật phức hợp làm sạch môi trường; Mô hình Câu lạc bộ đổi mới sáng tạo nông nghiệp và các tiến bộ kỹ thuật mới của Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam; Về thách thức và định hướng phát triển công nghệ, DMST của ngành nông nghiệp; Về tình hình thực hiện, ứng dụng kết hợp tác, chuyển giao, khai thác các sản phẩm KH&CN lĩnh vực nông nghiệp; Một số tồn tại, kiến nghị và đề xuất giải pháp về cơ chế, chính sách khuyến khích kết nối, chuyển giao công nghệ của ngành nông nghiệp...

Các chuyên gia trong ngành nông nghiệp cũng chia sẻ nhiều nội dung phong phú, hướng đến mục tiêu phát triển nông nghiệp bền vững và hiệu quả trong bối cảnh nhiều thách thức hiện nay như: vai trò của việc chuyển giao kết quả nghiên cứu, tiến bộ kỹ thuật cho nông dân, giúp họ nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; thực trạng và nhu cầu phát triển công nghệ chế biến sau thu hoạch...

Diễn đàn công nghệ ngành xây dựng

Linh Quang



Ngày 30/9/2024, tại Hà Nội, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) phối hợp với Bộ Xây dựng tổ chức Diễn đàn công nghệ ngành xây dựng trong khuôn khổ chương trình Sự kiện Kết nối công nghệ và Đổi mới sáng tạo (ĐMST) Việt Nam năm 2024 (Techconnect and Innovation VietNam 2024).

Diễn đàn là dịp để Bộ Xây dựng giới thiệu về các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong một số lĩnh vực quản lý của Bộ như: quy hoạch kiến trúc, hạ tầng đô thị, hoạt động xây dựng, vật liệu xây dựng, nhà ở và thị trường bất động sản, xây dựng hệ thống tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật của ngành và một số lĩnh vực khác.

Trong thời gian qua, ngành xây dựng đã triển khai nghiên cứu ứng dụng trong một số lĩnh vực nhằm góp phần nâng cao năng suất, chất lượng trong lĩnh vực xây dựng.

Hiện nay, Bộ Xây dựng đã hoàn thành Chiến lược KHCN giai đoạn 2012-2021 và đang triển khai thực hiện Chiến lược KHCN giai đoạn 2022-2030. Để ngành Xây dựng tiếp tục phát triển nhanh và bền vững, những năm tới, Bộ Xây dựng cần thực hiện các mục tiêu sau: Làm chủ việc thiết kế, thi công các công trình có quy mô lớn và yêu cầu kỹ thuật phức tạp (không gian ngầm, công trình ngầm, dạng điếm, dạng tuyến có chiều sâu lớn hơn 30m, nhà cao trên 150m...). Ứng dụng và chuyển giao các công nghệ xây dựng tiên tiến, đảm bảo tiết kiệm năng lượng, tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần giảm mức phát thải ròng bằng 0 theo lộ trình của Chính phủ.

Nghiên cứu, phát triển các loại vật liệu xây dựng mới, tính năng cao, hiệu quả, tiết kiệm năng lượng, thân thiện và bảo vệ môi trường; nghiên cứu ứng dụng vật liệu tái chế trong công trình xây dựng. Đổi mới, hoàn thiện phương pháp luận công tác quy hoạch xây dựng; hoàn thiện các quy định liên quan đến quản lý đô thị, kiến trúc đô thị và nông thôn, theo hướng bền vững, hiện đại, có bản sắc và phù hợp với điều kiện phát triển từng địa phương.

Ứng dụng các công nghệ thông minh, tiên tiến hiện đại trong quản lý đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, hệ thống kỹ thuật trong và ngoài nhà. Nghiên cứu đổi mới, hoàn thiện cơ chế chính sách, định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với thực tiễn, góp phần thúc đẩy phát triển ngành Xây dựng.

Nghiên cứu cơ sở khoa học, cơ sở thực tiễn để hoàn thành việc biên soạn bộ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành Xây dựng theo lộ trình đã được phê duyệt. Đảm bảo số lượng và chất lượng nguồn nhân lực KHCN có trình độ ngang tầm khu vực và quốc tế đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành Xây dựng.

Tại Diễn đàn, các đại biểu đã trao đổi, thảo luận về: chính sách phát triển công nghệ và ĐMST của ngành; ĐMST trong hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn lĩnh vực xây dựng; ĐMST trong nghiên cứu, phát triển công nghệ sản xuất và thử nghiệm vật liệu xây dựng; thông tin công nghệ mới ngành xây dựng; ĐMST thông qua ứng dụng Hệ thống tin địa lý (GIS) trong quy hoạch; hoàn thiện và thực thi hiệu quả các giải pháp nhằm tạo thuận lợi và thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và ĐMST.

Diễn đàn công nghệ ngành y tế: Công nghệ sinh học và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành y tế

Văn Chương



Ngày 01/10/2024, tại Hà Nội, Bộ Y tế đã phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Diễn đàn Công nghệ ngành y tế với chủ đề: Công nghệ sinh học và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành y tế.

Đây là hoạt động nằm trong khuôn khổ chương trình Sự kiện Kết nối công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam năm 2024 (Techconnect and Innovation VietNam 2024) nhân dịp chào mừng 65 năm thành lập Bộ Khoa học và Công nghệ và 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô.

Tham dự diễn đàn có các nhà khoa học đến từ các trường đại học, viện nghiên cứu, bệnh viện, các nhà quản lý, các nhà hoạt động chính sách. Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Tri Thức dự và phát biểu tại Diễn đàn.



Phát biểu tại Diễn đàn, TS. BSKII. Nguyễn Tri Thức, Thứ trưởng Bộ Y tế nhấn mạnh: Phát triển

công nghệ và đổi mới sáng tạo trong y tế liên quan đến việc phát triển và thực hiện các quy trình, sản phẩm, chương trình, chính sách hoặc hệ thống mới để cải thiện sức khỏe và công bằng trong tiếp cận dịch vụ y tế. Đổi mới sáng tạo trong y tế đề cập đến việc phát triển và áp dụng các ý tưởng, công nghệ, quy trình và giải pháp mới cải thiện chất lượng và thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học trong y học. Sự đổi mới sẽ giải quyết những thách thức và nhu cầu ngày càng tăng của hoạt động chăm sóc sức khỏe, nó diễn ra trong tất cả các khâu từ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng bệnh tật, khám bệnh, chữa bệnh, sản xuất thuốc, vắc xin, sinh phẩm và thiết bị y tế.

Theo Thứ trưởng Nguyễn Tri Thức, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong y tế đòi hỏi sự phối hợp giữa các chuyên gia y khoa, các nhà công nghệ, các nhà hoạch định chính sách, các nhà đầu tư để mang lại những thay đổi tích cực trong bối cảnh cuộc Cách mạng 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ. Thông qua Diễn đàn, ngành Y tế rất mong nhận được sự hỗ trợ của các bộ, ngành, đặc biệt là Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) sẽ giới thiệu và kết nối tiềm năng phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo lĩnh vực y tế giữa các tổ chức, đơn vị, các nhà phát triển công nghệ, nhà đầu tư nhằm thúc đẩy sự phát triển của ngành y tế Việt Nam trong thời gian tới.

Tại Diễn đàn, các chuyên gia, nhà quản lý, nhà khoa học đã trao đổi, chia sẻ nhiều vấn đề liên quan



đến hai chủ đề chính là: “Công nghệ sinh học phục vụ phát triển ngành Y tế” và “Chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành Y tế”.

Trong bối cảnh nhu cầu chăm sóc sức khỏe tại Việt Nam đang ngày càng tăng cao, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế đã và đang đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện chất lượng chăm sóc sức khỏe, tăng cường khả năng chẩn đoán và điều trị bệnh, cũng như thúc đẩy sự tiến bộ trong lĩnh vực phòng bệnh.

Về định hướng phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo thời gian tới, ngành y tế chú trọng đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ sinh học trong y tế; Đồng thời, làm chủ một số công nghệ tiên tiến, phát triển và ứng dụng trong phát hiện, giảm thiểu các nguy cơ phát sinh bệnh mới nổi, tái nổi và chẩn đoán, điều trị bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, bệnh mạn tính không lây.

Nghiên cứu, ứng dụng và triển khai các công nghệ, kỹ thuật cao trong chẩn đoán, điều trị; Nghiên cứu, ứng dụng thành công kỹ thuật tiên tiến để sản xuất thuốc có chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn các nước tiên tiến.

Cùng đó, tiếp tục nghiên cứu, phát triển các sản phẩm chất lượng cao từ dược liệu và bài thuốc Việt Nam thành thành phẩm.

Nghiên cứu làm chủ kỹ thuật tiên tiến để sản xuất trang thiết bị y tế có chất lượng cao; Ứng dụng công nghệ tiên tiến, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo (AI)

trong chẩn đoán, điều trị, xét nghiệm, dược, vaccine, sinh phẩm, dược liệu, trang thiết bị y tế, khám chữa bệnh từ xa, nghiên cứu chính sách...

Các đại biểu đã được nghe 12 tham luận của các diễn giả là các nhà khoa học, những chuyên gia đầu ngành về nhiều lĩnh vực khác nhau trong y tế như: công nghệ sinh học, công nghệ thông tin... chia sẻ những kiến thức cập nhật mới nhất về ứng dụng công nghệ sinh học trong y học và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành Y tế. Các bác sĩ, nhà khoa học đã chia sẻ trong diễn đàn các nội dung rất quan trọng như: Định hướng phát triển, định hướng hoạt động đổi mới sáng tạo ngành y tế; Ứng dụng công nghệ giải trình tự gen thế hệ mới và dữ liệu lớn trong sàng lọc, chẩn đoán các bệnh lý hiếm; Công nghệ tế bào thay đổi cuộc sống; Đổi mới sáng tạo trong công nghệ tế bào: Từ công nghệ đến công nghiệp; Ứng dụng công nghệ sinh học trong nghiên cứu nguồn gen và giống cây dược liệu; AI tạo sinh trong chăm sóc y tế; Kế hoạch phát triển, cung cấp dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý bệnh viện và triển khai Đề án 06/CP của ngành y tế; Ứng dụng công nghệ sinh học trong y học; Liệu pháp tế bào, ứng dụng tế bào gốc; Nghiên cứu nguồn gen dược liệu; Công nghệ in 3D cá thể hóa; Chuyển đổi số, dữ liệu mở trong ngành Y tế; Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chăm sóc sức khỏe; Kinh doanh dược phẩm trong nền kinh tế số; Ứng dụng kỹ thuật số trong kinh doanh dược phẩm ...

Hội thảo công bố, giới thiệu

Báo cáo Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu 2024 (Global Innovation Index - GII 2024) và kết quả của Việt Nam

P.V

Ngày 02/10/2024, tại Hà Nội, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) phối hợp với Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) cùng Phái đoàn Việt Nam bên cạnh Liên hợp quốc, Tổ chức Thương mại thế giới và các tổ chức quốc tế tại Geneva, Thụy Sĩ tổ chức Hội thảo công bố, giới thiệu Báo cáo Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (Global Innovation Index - GII) 2024 và kết quả của Việt Nam.

Hội thảo được tổ chức dưới hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, nhằm cung cấp những thông tin mới nhất về kết quả chỉ số GII của Việt Nam năm 2024, những điều chỉnh về phương pháp luận, ý

nghĩa của chỉ số và các vấn đề đặt ra; nhìn nhận rõ những điểm mạnh để duy trì và khắc phục những điểm yếu để từ đó tiếp tục xây dựng, triển khai các giải pháp cải thiện chỉ số nhằm đạt mục tiêu như Chính phủ đặt ra và phân công cho các bộ, cơ quan và địa phương.

GII là chỉ số phản ánh đầy đủ, toàn diện năng lực, kết quả ĐMST của các quốc gia. Việt Nam được WIPO ghi nhận trong nhiều năm liên tục có sự cải thiện đáng kể về ĐMST, đưa các nguồn lực đầu vào thành đầu ra phát triển kinh tế - xã hội.

Trước đó, ngày 26/9/2024, WIPO đã công bố

Báo cáo Chỉ số GII 2024. Theo đó, Việt Nam xếp hạng 44/133 quốc gia, nền kinh tế, tăng 2 bậc so với năm 2023. Việt Nam duy trì vị trí thứ 2 trong nhóm các quốc gia thu nhập trung bình thấp. Trong khu vực ASEAN, Việt Nam đứng thứ 4, sau Singapore, Malaysia và Thái Lan. Việt Nam đứng thứ 2 trong số 38 nền kinh tế có thu nhập trung bình thấp; đứng thứ 10 trong số 17 nền kinh tế ở Đông Nam Á, Đông Á và Châu Đại Dương.

Kết quả cải thiện thứ hạng GII trong năm vừa qua cũng như từ năm 2017 đến nay là nhờ có những chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, cũng như sự vào cuộc của nhiều bộ, ngành, địa phương trong việc chủ động, phát hiện nguyên nhân, hạn chế, có kế hoạch, giải pháp cải thiện các chỉ số thành phần theo phân công của Chính phủ.

WIPO ghi nhận Việt Nam là 1 trong 8 quốc gia thu nhập trung bình cải thiện thứ hạng nhiều nhất tính từ năm 2013 (gồm Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ, Việt Nam, Philippines, Indonesia, Iran và Marocco). Việt Nam cũng là 1 trong 3 quốc gia giữ kỷ lục có thành tích vượt trội so với mức độ phát triển trong 14 năm liên tiếp. Đặc biệt, năm 2024, Việt Nam có 3 chỉ số đứng đầu thế giới là chỉ số Nhập khẩu công nghệ cao, Xuất khẩu công nghệ cao và Xuất khẩu hàng hóa sáng tạo (tính trên tổng giao dịch thương mại). Có 3 chỉ số thuộc nhóm 10 quốc gia dẫn đầu thế giới cũng được WIPO đánh giá là điểm mạnh của Việt Nam gồm: Tốc độ tăng năng suất lao động (xếp hạng 3); Số lượng ứng dụng điện thoại thông minh được tạo ra (xếp hạng 7) và Phần chi nghiên cứu và phát triển do doanh nghiệp trang trải/tổng chi nghiên cứu và phát triển (xếp hạng 9).

Tại Hội thảo, các chuyên gia, đại biểu tham dự đã trao đổi, thảo luận về kết quả GII năm 2024 và đề xuất, khuyến nghị chính sách, hành động cụ thể để cải thiện chỉ số GII của Việt Nam. Những năm vừa qua, Việt Nam là quốc gia đạt nhiều tiến bộ về ĐMST. Một số điểm mạnh của Việt Nam gồm xuất khẩu, đầu tư, đồng thời lưu ý một số điểm cần cải thiện như giáo dục, việc làm thâm dụng tri thức, đăng ký bằng sáng chế quốc tế; chi cho nghiên cứu và phát triển...

Để tiếp tục cải thiện năng lực ĐMST quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội dựa trên KH,CN&ĐMST, đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, Việt Nam cần tiếp tục chú trọng cả các yếu tố đầu vào và đầu ra của ĐMST, trong đó, tập trung cải thiện những chỉ số đang được xếp vào nhóm yếu, hoặc có xu hướng giảm như Thể chế, Hạ tầng công nghệ thông tin, Lao động có kiến thức, đồng thời cần chú trọng hoạt động phối hợp thống kê dữ liệu theo chuẩn quốc tế.

Bên cạnh đó, các bộ, ngành theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 02/NQ-CP hằng năm và theo chức năng, nhiệm vụ được giao cần xác định và triển khai các giải pháp căn cơ, đồng bộ, dài hạn nhằm cải thiện các chỉ số GII có thứ hạng thấp trong nhiều năm liền; đồng thời có giải pháp hiệu quả, nhanh chóng khắc phục tình trạng thiếu dữ liệu, dữ liệu không cập nhật để kết quả đánh giá sát thực hơn. Các địa phương cần chủ động, tích cực phối hợp với Bộ KH&CN và các cơ quan liên quan triển khai bộ chỉ số ĐMST cấp địa phương theo nhiệm vụ đã được Chính phủ giao cho Bộ KH&CN.

Theo most.gov.vn

